

CÓ PHẦN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM – CTCP. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ DỢT CHÀO BÁN CÓ PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM – CTCP NÊN KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG. BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO THÔNG TIN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC KỸ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ CÓ PHẦN, BÁN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHÀO BÁN

## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ TẠI TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

TỔ CHỨC CHÀO BÁN TỔ CHỨC CHÀO BÁN



SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703 Fax: (84-24) 6278 0136

TỔ CHỨC CHÀO BÁN TỔ CHỨC CHÀO BÁN



TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 58 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3829 4513 Fax: (84-28) 3829 0586

TỔ CHỨC CHÀO BÁN TỔ CHỨC CHÀO BÁN



CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3974 1771 Fax: (84-24) 3974 1760

TỔ CHỨC CHÀO BÁN TỔ CHỨC CHÀO BÁN



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Phường Tráng Tiễn, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3941 2626 Fax: (84-24) 3934 7818

Tháng 10/2021

*Handwritten signatures*



## THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

### 1. Thông tin tổ chức phát hành

- |  |   |   |
|--|---|---|
| - Tên tổ chức phát hành                | : | Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần  |
| - Địa chỉ                              | : | 58 Nguyễn Bình Khiêm, Phường ĐaKao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.   |
| - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp | : | Số 0300585984 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 07 ngày 12/03/2020 |
| - Vốn điều lệ hiện tại                 | : | 1.218.000.000.000 đồng.   |
| - Tổng số cổ phần đang lưu hành        | : | 121.800.000 cổ phần   |
| - Mệnh giá một cổ phần                 | : | 10.000 đồng/ cổ phần  |
| - Ngành nghề kinh doanh                | : | Sản xuất kinh doanh dầu thực vật, dịch vụ cảng biển, kho bãi, cho thuê văn phòng...   |

### 2. Thông tin về đợt chào bán

- |                                      |   |  |
|--------------------------------------|---|--|
| - Tên tổ chức chào bán cổ phần       | : | Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước   |
| - Tên cổ phần chào bán               | : | Cổ phần Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần                 |
| - Loại cổ phần chào bán              | : | Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng   |
| - Tổng số lượng cổ phần chào bán     | : | 44.211.900 cổ phần (tương ứng 36,30% số cổ phiếu đang lưu hành của Vocarimex)            |
| - Phương thức chào bán               | : | Bán đấu giá công khai theo lô cổ phần  |
| - Đơn vị tổ chức bán đấu giá cổ phần | : | Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)  |
| - Chuyển quyền sở hữu                | : | Chuyển nhượng thông qua hệ thống chuyển nhượng của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam |

### 3. Tổ chức Tư vấn chào bán

#### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3974 1771 Fax: (84-24) 3974 1760

### 4. Tổ chức thực hiện bán đấu giá

#### SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 02, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3941 2626 – 3936 0750 Fax: (84-24) 3934 7818

## **MỤC LỤC**

<b>I. CĂN CỨ PHÁP LÝ</b>	<b>1</b>
<b>II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO</b>	<b>3</b>
1. Rủi ro về kinh tế	3
2. Rủi ro về luật pháp	7
3. Rủi ro đặc thù	7
4. Rủi ro của đợt chào bán	8
5. Rủi ro khác	8
<b>III. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN</b>	<b>9</b>
1. Tổ chức chào bán cổ phần/ Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	9
2. Tổ chức phát hành/ Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng	9
3. Tổ chức tư vấn chào bán	9
<b>IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT</b>	<b>11</b>
<b>V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG</b>	<b>12</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	12
2. Mối quan hệ với Công ty có cổ phần được chào bán	12
3. Số cổ phần sở hữu	12
4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/ cổ phiếu đang sở hữu	12
<b>VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CÓ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG</b>	<b>13</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	13
2. Cơ cấu cổ đông	17
3. Cơ cấu tổ chức của Tổng công ty	18
4. Cơ cấu quản lý của Tổng công ty	19
5. Hoạt động kinh doanh	22
6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	26
7. Vị thế của Tổng công ty, triển vọng phát triển ngành và định hướng phát triển của Tổng công ty	29
8. Đầu tư tài chính	32
9. Tình hình hoạt động tài chính	33
10. Trích lập các Quỹ theo luật định	34
11. Tình hình công nợ của Tổng công ty	35
12. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	38
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	39





**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BẮN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP ĐẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

14. Danh mục đất đai, nhà cửa Tổng công ty đang quản lý và sử dụng.....	41
15. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện của Tổng công ty .....	44
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Tổng công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn.....	44
<b>VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....</b>	<b>44</b>
<b>VIII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN .....</b>	<b>48</b>
<b>IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN .....</b>	<b>48</b>
<b>X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG .....</b>	<b>49</b>
<b>XI. THAY LỜI KẾT .....</b>	<b>50</b>

## DANH MỤC BẢNG BIỂU

Hình 1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020.....	3
Hình 2. Lạm phát Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020 .....	5
Bảng 1. Những cột mốc phát triển quan trọng .....	13
Bảng 2. Ngành nghề kinh doanh .....	15
Bảng 3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần.....	17
Bảng 4. Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty tại thời điểm 20/05/2021 .....	17
Bảng 5. Danh sách Công ty liên kết tại ngày 30/06/2021 .....	18
Bảng 6. Sản lượng và cơ cấu doanh thu theo sản phẩm dầu thực vật năm 2020, 6 tháng đầu năm 2021 .....	23
Bảng 7. Cơ cấu lợi nhuận gộp theo sản phẩm dầu thực vật năm 2020, 6 tháng đầu năm 2021 .....	23
Bảng 8. Cơ cấu tổng doanh thu giai đoạn 2019 – 06 tháng đầu năm 2021 .....	24
Bảng 9. Một số hợp đồng tiêu biểu đã ký kết và đang thực hiện .....	25
Bảng 10. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ giai đoạn 2019 – 6 tháng đầu năm 2021 .....	26
Bảng 11. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất giai đoạn 2019 – 2020 .....	27
Bảng 12. Đầu tư vào công ty liên kết .....	32
Bảng 13. Đầu tư vào đơn vị khác .....	33
Bảng 14. Số dư Thuế phải nộp Ngân sách nhà nước.....	34
Bảng 15. Số dư các Quỹ của Tổng công ty .....	34
Bảng 16. Chi tiết các khoản phải thu của Tổng công ty .....	35
Bảng 17. Các khoản nợ phải trả của Tổng công ty.....	36
Bảng 18. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Tổng công ty .....	38
Bảng 19. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2021 .....	39
Bảng 20. Danh mục đất đai của Tổng công ty.....	41
Bảng 21. Các hạng mục thuế hoạt động khác.....	43
Sơ đồ 1 Cơ cấu quản lý của Tổng công ty.....	19



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN VIỆT NAM - CTCP**

**I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) và Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ;
- Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động SCIC;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;
- Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 10/07/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án sắp xếp, phân loại doanh nghiệp của Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước đến năm 2020;

VietinBank Securities



*[Signature]*

*[Signature]* Trang 1

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

- Văn bản số 3807/VPCP-DMDN ngày 08/6/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện bán vốn nhà nước theo Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 10/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ;
- Văn bản số 990/UBQLV-TH ngày 23/06/2021 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc thực hiện bán vốn nhà nước theo Quyết định số 1001/QĐ-TTg;
- Hợp đồng tư vấn số 21A/SCIC-VietinbankSecurities ký ngày 02/11/2020 giữa Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng Khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam về việc tư vấn và tổ chức bán cổ phần tại Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP;
- Chứng thư Thẩm định giá số 382B-21/CT-DG/VAE ngày 20/08/2021 về việc xác định giá trị doanh nghiệp, tư vấn giá khởi điểm bán cổ phần tại Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - Công ty Cổ phần (Vocarimex) tại thời điểm 31/12/2020 do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam phát hành;
- Quyết định số 244/QĐ-ĐTKDV ngày 01/9/2021 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP.

**VietinBank Securities**

  Trang 2



## II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

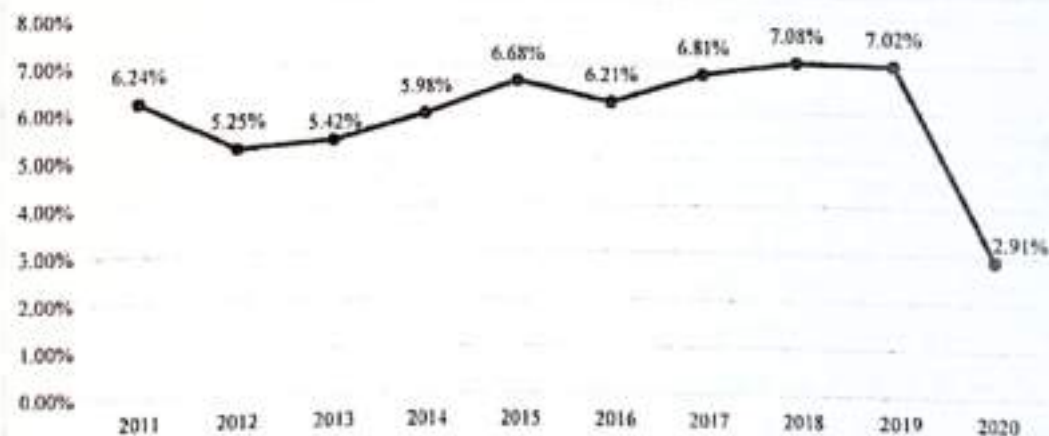
### 1. Rủi ro về kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng kinh tế, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái, ... Các yếu tố này có những tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế. Sự biến động bất thường của các yếu tố này có thể gây ra những rủi ro cho các chủ thể tham gia vào nền kinh tế nói chung và Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - CTCP nói riêng.

#### 1.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng xã hội, thúc đẩy sự gia tăng của sản lượng công nghiệp và giúp cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của mình. Mặc dù tăng trưởng GDP năm 2020 đạt thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trước những tác động tiêu cực của dịch Covid-19 thì đó là một thành công của nước ta với tốc độ tăng thuộc nhóm nước cao nhất thế giới. Cùng với Trung Quốc và Mi-an-ma, Việt Nam là một trong ba quốc gia ở châu Á có mức tăng trưởng tích cực trong năm 2020.

**Hình 1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020**



(Nguồn: Tổng Cục Thống kê)

Trong tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế, khu vực công nghiệp và xây dựng đạt tốc độ tăng cao nhất với 3,98%, đóng góp 1,62 điểm phần trăm vào mức tăng chung. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục đóng vai trò chủ chốt dẫn dắt tăng trưởng của nền kinh tế với mức tăng 5,82%, đóng góp 1,25 điểm phần trăm. Trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, sản lượng một số cây lâu năm, sản phẩm chăn nuôi chủ yếu và sản lượng tôm năm 2020 tăng khá đã đưa tốc độ tăng của khu vực này đạt 2,68%, cao hơn năm 2019 (2,01%). Đối với khu vực dịch vụ, tổng



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BẢN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP ĐẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng giảm 1,2% trong 6 tháng đầu năm 2020 so với cùng kỳ năm trước, nhưng sau đó đã phục hồi rõ rệt với tốc độ tăng 6 tháng cuối năm đạt 6,2%, đưa lĩnh vực thương mại trong nước cả năm tăng 2,6%.

Tuy nhiên, dịch Covid-19 bùng phát tại một số địa phương trên cả nước từ cuối tháng 04/2021 với những diễn biến phức tạp, khó lường đã ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý III/2021 ước tính giảm 6,17% so với cùng kỳ năm trước, là mức giảm sâu nhất kể từ khi Việt Nam tính và công bố GDP quý đến nay. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 1,04%; khu vực công nghiệp và xây dựng giảm 5,02%; khu vực dịch vụ giảm 9,28%.

GDP 9 tháng năm 2021 chỉ tăng 1,42% so với cùng kỳ năm trước. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,74%, đóng góp 23,52%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,57%, đóng góp 98,53%; khu vực dịch vụ giảm 0,69%, làm giảm 22,05%.

Để hạn chế các rủi ro về kinh tế, Tổng công ty luôn chú ý xem xét và dự báo khả năng tăng trưởng của nền kinh tế nói chung sẽ giúp cho việc xây dựng các kế hoạch kinh doanh tốt hơn, đồng thời chuẩn bị trước các phương án duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện dịch Covid 19 còn diễn biến phức tạp, hạn chế các tình huống bất lợi có thể xảy ra ảnh hưởng đến hoạt động của Tổng công ty.

## **1.2. Lãi suất**

Đối với một doanh nghiệp, rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó.

Từ đầu năm 2020 đến nay, để tạo điều kiện giảm một bằng lãi suất cho vay, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, Ngân hàng nhà nước đã điều chỉnh giảm lãi suất điều hành với quy mô lớn. Gần đây nhất vào ngày 30/9/2020, Ngân hàng nhà nước đã ban hành Quyết định số 1730/QĐ-NHNN về mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay để đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ một số lĩnh vực, ngành kinh tế theo quy định tại Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016, theo đó lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng đồng Việt Nam là 4,5%/năm.

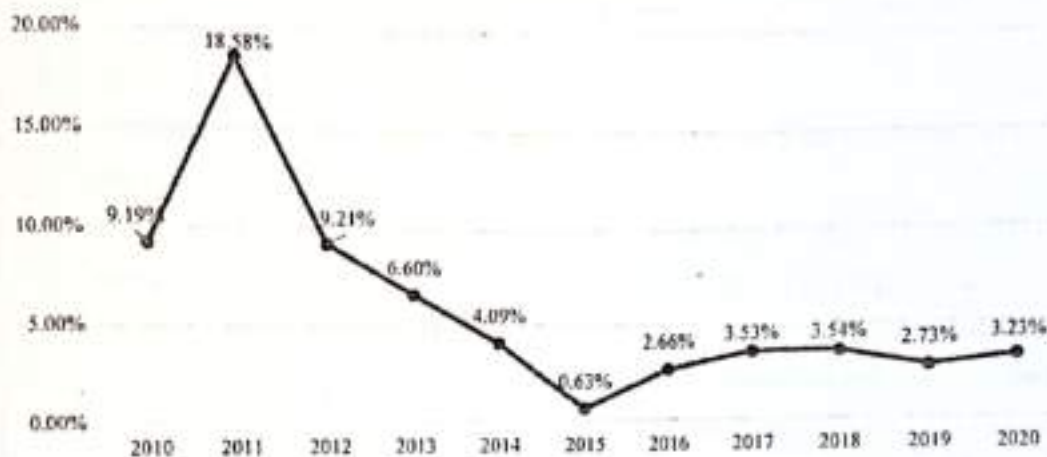
Xác định lãi suất là một trong những chỉ số tài chính quan trọng, có thể ảnh hưởng lớn đến chi phí sử dụng vốn, kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty nên Ban Tổng Giám đốc của Tổng

công ty luôn theo dõi, cập nhật tình hình lãi suất hằng ngày và luôn thận trọng, cân nhắc kỹ lưỡng trước khi ra quyết định sử dụng các khoản vay từ (các) ngân hàng.

### 1.3. Lạm phát

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế.

**Hình 2. Lạm phát Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020**



(Nguồn: Tổng Cục Thống kê)

Theo số liệu công bố của Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2021 giảm 0,62 % so với tháng trước, tăng 1,88% so với tháng 12/2020 và tăng 2,06% so với cùng kỳ năm 2020. CPI bình quân 9 tháng đầu năm 2021 tăng 1,82% so với bình quân cùng kỳ năm 2020, đây là mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016 (Tốc độ tăng CPI bình quân 9 tháng so với cùng kỳ năm trước các năm 2016-2021 lần lượt là: tăng 2,07%; tăng 3,79%; tăng 3,57%; tăng 2,5%; tăng 3,85%; tăng 1,82%).

**Một số nguyên nhân làm tăng CPI trong 9 tháng năm 2021:**

- Trong 9 tháng năm nay, giá xăng dầu trong nước được điều chỉnh 16 đợt làm cho giá xăng A95 tăng 5.470 đồng/lít; giá xăng E5 tăng 5.200 đồng/lít và giá dầu diesel tăng 4.210 đồng/lít. So với cùng kỳ năm trước, giá xăng dầu trong nước bình quân 9 tháng tăng 24,8%, làm CPI chung tăng 0,89 điểm phần trăm.
- Giá gas trong nước biến động theo giá gas thế giới. Trong 9 tháng năm 2021, giá bán lẻ gas trong nước được điều chỉnh tăng 7 đợt và giảm 2 đợt, bình quân 9 tháng giá gas tăng 21,7% so với cùng kỳ năm trước, góp phần làm CPI chung tăng 0,32 điểm phần trăm.
- Giá dịch vụ giáo dục 9 tháng tăng 3,76% so với cùng kỳ năm trước (làm CPI chung tăng 0,2 điểm phần trăm) do ảnh hưởng từ đợt tăng học phí năm học mới 2020-2021 theo lộ trình của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÀN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

- Giá gạo trong nước tăng theo giá gạo xuất khẩu và nhu cầu tiêu dùng gạo nếp và gạo tẻ ngon tăng trong dịp Tết Nguyên đán và nhu cầu tích lũy của người dân trong thời gian giãn cách xã hội làm cho giá gạo 9 tháng năm 2021 tăng 6,47% so với cùng kỳ năm trước (lạm CPI chung tăng 0,16 điểm phần trăm).
- Giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở 9 tháng năm nay tăng 6,3% so với cùng kỳ năm trước do giá xi măng, sắt, thép, cát tăng theo giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào, góp phần làm CPI chung tăng 0,13 điểm phần trăm.

**Một số nguyên nhân làm giảm CPI trong 9 tháng năm 2021**

Bên cạnh các nguyên nhân làm tăng CPI, có một số nguyên nhân làm giảm CPI 9 tháng năm 2021 so với cùng kỳ năm trước như sau:

- Giá các mặt hàng thực phẩm 9 tháng giảm 0,29% so với cùng kỳ năm trước, làm CPI giảm 0,06 điểm phần trăm, trong đó giá thịt lợn giảm 7,22%; giá thịt gà giảm 0,98%.
- Chính phủ triển khai các gói hỗ trợ cho người dân và người sản xuất gặp khó khăn do dịch Covid-19, trong đó gói hỗ trợ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã giảm giá điện, tiền điện cho khách hàng trong quý II (bắt đầu giảm từ tháng 5/2020), quý IV năm 2020 (được thực hiện vào tháng 1/2021) và giảm giá điện, tiền điện cho người dân tại các địa phương thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg tại kỳ hóa đơn tháng 8, tháng 9/2021. Do đó, giá điện sinh hoạt bình quân 9 tháng năm 2021 giảm 0,99% so với cùng kỳ năm 2020, tác động làm CPI chung giảm 0,03 điểm phần trăm.
- Ảnh hưởng của dịch Covid-19 khiến người dân hạn chế đi lại, theo đó giá vé máy bay 9 tháng giảm 20,91% so với cùng kỳ năm trước; giá du lịch trọn gói giảm 2,69%.

Bình quân 9 tháng năm 2021, lạm phát cơ bản tăng 0,88% so với cùng kỳ năm 2020, thấp hơn mức CPI bình quân chung (tăng 1,82%), điều này phản ánh biến động giá tiêu dùng chủ yếu do giá lương thực, giá xăng, dầu và giá gas tăng. Mức lạm phát cơ bản tháng 9/2021 và 9 tháng năm 2021 so với cùng kỳ năm trước đều là mức thấp nhất kể từ năm 2011.

Tỷ lệ lạm phát trong những năm gần đây được kiểm soát thành công và duy trì ở mức dưới 4%. Mức lạm phát này ở mức trung bình và không ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Tổng công ty.

**1.4. Tỷ giá**

Là rủi ro xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng bất lợi cho doanh nghiệp.

Năm 2020, mặc dù chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 khiến thị trường vàng, chứng khoán, liên tục biến động nhưng tỷ giá USD/VND vẫn tương đối ổn định. Tiền đồng vẫn giữ được xu hướng ổn định trong năm trong bối cảnh đồng USD trên thế giới chịu nhiều áp lực sau 3 lần Cục Dự trữ

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÀN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

Liên bang Mỹ (FED) giảm lãi suất. VND tiếp tục nằm trong nhóm những đồng tiền ổn định nhất khu vực, bất chấp những bất ổn địa chính trị và các sự kiện kinh tế trong và ngoài nước.

Tháng 8/2021, đồng đô la Mỹ trên thị trường thế giới giảm sau khi Bộ Lao động Mỹ thông báo số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tăng, thêm vào đó các nước bắt đầu siết chặt chính sách tiền tệ làm cho nội tệ tăng giá đẩy USD giảm. Tính đến ngày 26/9/2021, chỉ số đô la Mỹ trên thị trường quốc tế đạt mức 92,73 điểm, giảm 0,08 điểm so với tháng trước.

Trong nước, lượng dự trữ ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bảo đảm đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp nhập khẩu, giá đô la Mỹ bình quân trên thị trường tự do quanh mức 22.928 VND/USD. Trong điều kiện giãn cách xã hội kéo dài, nhu cầu mua bán ngoại tệ hạn chế, chỉ số giá đô la Mỹ tháng 9/2021 giảm 0,48% so với tháng trước; giảm 1,14% so với tháng 12/2020 và giảm 1,35% so với cùng kỳ năm 2020; bình quân 9 tháng năm 2021 giảm 0,88%.

Hiện nay, do các vùng nguyên liệu dành cho sản xuất dầu thực vật trong nước chưa phát triển, không đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất ngày càng tăng nên Vocarimex nói riêng và các doanh nghiệp trong lĩnh vực dầu công nghiệp nói chung phải sử dụng chủ yếu nguồn nguyên liệu nhập khẩu từ nước ngoài. Sự biến động về tỷ giá sẽ làm tăng chi phí đầu vào, ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm, kết quả kinh doanh của Tổng công ty và các doanh nghiệp cùng ngành. Do vậy, để kiểm soát rủi ro về tỷ giá, các kế hoạch nhập khẩu và xuất khẩu liên quan đến các đối tác nước ngoài được Tổng công ty tính toán kỹ lưỡng về mặt thời gian cũng như thời hạn thanh toán để hạn chế thấp nhất rủi ro này.

## **2. Rủi ro về luật pháp**


Hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp là hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp trong mọi hoạt động thường ngày. Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, mọi hoạt động của Tổng công ty được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật khác có liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Tổng công ty.

Để kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Tổng công ty luôn luôn cập nhật những thay đổi trong môi trường luật pháp liên quan đến hoạt động của Tổng công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp.

## **3. Rủi ro đặc thù**

- Chính sách điều hành kinh tế vĩ mô của Nhà nước: Những thay đổi liên tục trong chính sách

VietinBank Securities

 Trang 7



thuế nhập khẩu các mặt hàng dầu thực vật có thể làm ngưng trệ trong sản xuất, gây lãng phí trong việc đầu tư thiết bị, cơ sở sản xuất. Mức thuế nhập khẩu đối với dầu thực vật đã chính thức giảm về 0% kể từ tháng 05/2017, tạo nên thách thức không nhỏ cho các đơn vị kinh doanh thương mại dầu nhập khẩu.

- Nguyên vật liệu đầu vào: Do hiệu quả trồng cây có dầu thấp, sản lượng hạt có dầu trong nước rất ít và giá mua hạt có dầu trong nước cao hơn nhiều so với giá nhập khẩu nên Tổng công ty chủ yếu nhập khẩu nguyên vật liệu cho công nghiệp chế biến dầu thực vật. Trong khi đó, giá nguyên liệu dầu thực vật thế giới liên tục biến động và có xu hướng tăng làm ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm của Tổng công ty.

- Cạnh tranh trên thị trường: Đến nay Việt Nam vẫn chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho các sản phẩm dầu thực vật. Điều này đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty thương mại thuần túy trong và ngoài nước nhập khẩu các sản phẩm dầu thực vật với chất lượng kém, hoặc tự sản xuất các sản phẩm kém với giá thành rất rẻ gây ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng cũng như đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các nhà máy sản xuất dầu thực vật.

#### **4. Rủi ro của đợt chào bán**

Sự thành công của đợt chào bán chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố bao gồm yếu tố vĩ mô và vĩ mô, phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm công bố thông tin và tổ chức bán đấu giá cũng như tính hấp dẫn của cổ phiếu. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết cổ phần chào bán. Tuy nhiên, đây là đợt chào bán cổ phần của SCIC tại Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - CTCP, chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký. Do đó, trong trường hợp đợt chào bán này không thành công, hoạt động kinh doanh của Tổng công ty không bị ảnh hưởng.

#### **5. Rủi ro khác**

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên, một số rủi ro mang tính chất bất khả kháng tuy ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra cũng sẽ ảnh hưởng lớn đến Tổng công ty như các hiện tượng thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo v.v... Đây là rủi ro ít gặp trong thực tế nhưng thế giới đã và đang trải qua một đợt "Đại dịch Covid-19" – Viêm đường hô hấp cấp gây thiệt hại rất lớn về con người, vật chất và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trên diện rộng nói chung và của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP nói riêng.

**III. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**1. Tổ chức chào bán cổ phần/ Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng**

**Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước**

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703 Fax: (84-24) 6278 0136

Ông Nguyễn Chí Thành - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

**2. Tổ chức phát hành/ Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng**

**Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần**

Địa chỉ: Số 58 Đường Nguyễn Bình Khiêm, Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3829 4513 Fax: (84-28) 3829 0586

Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Tổng công ty mà chỉ làm thay đổi tỉ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Tổng công ty.

**3. Tổ chức tư vấn chào bán**

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam**

Địa chỉ: Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3974 1771 Fax: (84-24) 3974 7572

Ông Phạm Ngọc Hiệp - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Giấy ủy quyền số 04/2021/UQ-CKCT ngày 20/07/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam).

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP do đơn vị tư vấn tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 21A/SCIC-VietinBank Securities ký ngày 02/11/2020 giữa Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước và Công ty Cổ phần Chứng

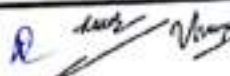


**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BẢN ĐẦU GIẢ CỔ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

Khoản Ngân hàng Công thương Việt Nam. Bản Công bố thông tin này có những lưu ý, điều kiện và hạn chế sau:

- Việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này dựa vào các thông tin và số liệu trên BCTC và các số liệu liên quan khác được công bố theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; cũng như được tham khảo từ các nguồn khác mà chúng tôi coi là đáng tin cậy. SCIC và VietinBank Securities không chịu trách nhiệm về tính chính xác của các dữ liệu. Các BCTC được thu thập và sử dụng trong Báo cáo này bao gồm:
  - Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
  - Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
  - Báo cáo tài chính của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần tại ngày 30/06/2021 đã soát xét.
- Bản Công bố thông tin này chỉ xem xét những thông tin và điều kiện tồn tại tính đến ngày 30/06/2021 đã được công bố công khai. Các sự kiện xảy ra sau ngày này chưa được xem xét và SCIC, tổ chức tư vấn không có nghĩa vụ phải cập nhật lại Bản Công bố thông tin đối với các sự kiện này trừ những thông tin trọng yếu liên quan đến đợt chuyển nhượng vốn cổ phần của SCIC tại Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - Công ty cổ phần;
- Chúng tôi giả định rằng Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh;
- VietinBank Securities, nhân viên của VietinBank Securities (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán, thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần cho SCIC, chính Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần và các khách hàng khác của VietinBank Securities và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.
- Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

VietinBank Securities

 Trang 10

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

**IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT**

- SCIC	:	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
- VietinBank Securities; Tổ chức tư vấn	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- Tổ chức thực hiện bán đầu giá	:	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Tổ chức chào bán cổ phần/ Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	:	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước
- Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng/ Tổ chức có cổ phần được chào bán/ Tổ chức phát hành/Tổng công ty/ Vocarimex	:	Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần
- CTCP	:	Công ty Cổ phần
- ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT	:	Hội đồng quản trị
- BCTC	:	Báo cáo tài chính
- SXKD	:	Sản xuất kinh doanh



**V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) được thành lập theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/06/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

Với chức năng quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, sự ra đời của SCIC nằm trong tiến trình cải cách kinh tế nói chung và cải cách doanh nghiệp nhà nước nói riêng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. SCIC là đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nhằm tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc thị trường.

Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2006, SCIC quản lý danh mục đầu tư gồm các doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như: dịch vụ tài chính, năng lượng, công nghiệp, viễn thông, xây dựng, vận tải, hàng tiêu dùng, y tế, công nghệ thông tin...

SCIC được Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển sang mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10/06/2010.

**2. Mối quan hệ với Công ty có cổ phần được chào bán**

SCIC là cổ đông Nhà nước và là cổ đông lớn của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần.

**3. Số cổ phần sở hữu**

Hiện tại, SCIC đang sở hữu 44.211.900 cổ phần, tương ứng với 36,30% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần.

Đại diện vốn đầu tư của SCIC tại Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần là:

STT	HỌ TÊN (tên)	CHỨC VỤ	SLCP đại diện sở hữu	Tỷ lệ đại diện sở
			cho SCIC (cổ phần)	hữu cho SCIC
1	Nguyễn Hùng Cường	Thành viên HĐQT	24.359.174	20%
2	Trần Thị Hồng Linh	Thành viên HĐQT	19.852.726	16,3%

**4. Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/ cổ phiếu đang sở hữu**

SCIC chào bán toàn bộ số lượng cổ phiếu đang sở hữu tại Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần, theo đó tỷ lệ cổ phiếu chào bán/ cổ phiếu đang sở hữu là 100%.

**VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

**1.1. Giới thiệu về Tổ chức cổ vốn nhà nước chuyển nhượng**

Tên công ty: Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần

Địa chỉ: 58 Nguyễn Bình Khiêm, Phường ĐaKao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 3829 4513 Fax: (028) 3829 0586

Website: <https://vocarimex.com.vn/>

Logo Công ty



Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300585984 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 30/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 12/03/2020.

Vốn điều lệ đăng ký: 1.218.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 1.218.000.000.000 đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu – Tổng giám đốc

**1.2. Quá trình hình thành và phát triển**

**Bảng 1. Những cột mốc phát triển quan trọng**

Những cột mốc phát triển quan trọng	
Năm 1976	Ngày 12/08/1976, Công ty Dầu thực vật Miền Nam được thành lập, hoạt động theo cơ chế quản lý nhà nước tập trung bao cấp, gồm có 5 nhà máy quốc doanh trực thuộc: Nhà máy Dầu Nakydaco (sau đổi tên là Nhà máy Dầu Tân Bình, nay là CTCP Dầu thực vật Tân Bình), Nhà máy Dầu Tuanco (sau đổi tên là Nhà máy Dầu Tường An, nay là CTCP Dầu thực vật Tường An), Nhà máy Hộp thiếc Standard (sau đổi tên là Nhà máy Hộp thiếc bao bì Cầu Tre, Xí nghiệp Cơ khí Bao bì Cầu Tre, CTCP Bao bì Hộp thiếc Cầu Tre), Nhà máy Dầu Navioil (sau đổi tên là Nhà máy Dầu Nhà Bè, nay là Công ty Dầu ăn Golden Hope – Nhà Bè), Nhà máy Dầu Vinadaco (sau đổi tên là Nhà máy Dầu Thủ Đức, nay là CTCP Dầu thực vật Thủ Đức).
Năm 1986	Ngày 23/03/1986, Xí nghiệp Liên hiệp Dầu thực vật phía Nam được đổi tên thành Liên Hiệp các xí nghiệp Dầu thực vật Việt Nam theo Nghị định số



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÀN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

**Những cột mốc phát triển quan trọng**

- 28/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng. Ngoài Xí nghiệp Vật tư nguyên liệu và 5 nhà máy quốc doanh trực thuộc Công ty Dầu thực vật Miền Nam, Liên hiệp các xí nghiệp Dầu thực vật Việt Nam còn tiếp nhận thêm Nhà máy Dầu Hà Bắc (Tỉnh Hà Bắc) và thành lập mới 3 đơn vị: Chi nhánh Liên hiệp tại Hà Nội, Công ty Xuất nhập khẩu Dầu thực vật (Vegoilimex) và Xí nghiệp Hương liệu Mỹ phẩm.
- Năm 1992** Ngày 06/06/1992, Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam (Vocarimex) chính thức được thành lập (theo Quyết định số 452/CNN-TCLĐ) trên cơ sở sát nhập Liên hiệp Khoa học sản xuất Tinh dầu Hương liệu và Mỹ phẩm vào Liên hiệp các Xí nghiệp Dầu thực vật Việt Nam. Công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước với nguyên tắc hạch toán tập trung có phân cấp.
- Năm 2004** Ngày 23/12/2004, theo Quyết định số 175/2004/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp, Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con. Vốn thời điểm của Công ty mẹ tại thời điểm 01/01/2004 là 472,108 tỷ đồng.
- Năm 2009** Ngày 28/09/2009, Bộ trưởng Bộ Công Thương ra Quyết định số 4799/QĐ-BCT chuyển Công ty Dầu thực vật Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam thành Tổng công ty Công Nghiệp Dầu thực vật Việt Nam, tiếp tục hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con. Vốn điều lệ của Công ty mẹ là 674,533 tỷ đồng.
- Năm 2010** Ngày 08/06/2010, theo Quyết định số 3006/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công thương, Công ty mẹ - Tổng công ty Công Nghiệp Dầu thực vật Việt Nam chuyển đổi mô hình hoạt động sang hình thức Công ty TNHH Một thành viên. Vốn điều lệ của Công ty mẹ giữ nguyên là 674,533 tỷ đồng.
- Năm 2011** Ngày 09/05/2011, Bộ Công thương ra Quyết định số 2239/QĐ-BCT về việc cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Công Nghiệp Dầu thực vật Việt Nam
- Năm 2014** Ngày 31/12/2014, Tổng công ty Công Nghiệp Dầu thực vật Việt Nam chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần theo Giấy CNĐKDN số 0300585984 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP HCM cấp với tên gọi Tổng công ty Công nghiệp Dầu Thực Vật Việt Nam - CTCP, với mức vốn điều lệ là 1.218.000.000.000 đồng.
- Năm 2015** Ngày 13/03/2015, Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ công ty đại chúng

**Những cột mốc phát triển quan trọng**

- Năm 2016 Ngày 28/04/2016, Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 41/2016/GCNCP-VSD, mã chứng khoán VOC, tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch là 121.800.000 cổ phần.
- Ngày 12/09/2016, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội có Quyết định số 568/QĐ-SGDHN chấp thuận đăng ký giao dịch 121.800.000 cổ phiếu của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP. Ngày giao dịch đầu tiên của VOC là ngày 19/09/2016.
- Năm 2017 Công ty Cổ phần Tập đoàn KIDO nâng tỷ lệ sở hữu từ 24% lên 51% thông qua hình thức chào mua công khai
- Năm 2018-2020 Vocarimex tiếp tục duy trì mảng sinh doanh thương mại, đẩy mạnh phát triển hệ thống kênh Công nghiệp và gia tăng năng lực Xuất khẩu.

**1.3. Ngành nghề kinh doanh chính**

**Bảng 2. Ngành nghề kinh doanh**

Stt	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu <i>Chi tiết: Kinh doanh dầu mỡ động thực vật, tinh dầu, hương liệu, mỹ phẩm, chất tẩy rửa, than gáo dừa và các sản phẩm từ cây có dầu. Xuất nhập khẩu và kinh doanh vật tư, nguyên liệu, dầu thực vật, sản phẩm tinh dầu, nông lâm sản có dầu và vật tư thiết bị chuyên dùng cho nhiệm vụ của Tổng công ty.</i>	4669 (Chính)
2.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật <i>Chi tiết: Sản xuất dầu mỡ động thực vật, tinh dầu và các sản phẩm từ cây có dầu; Sản xuất diesel sinh học (biodiesel) (không sản xuất tại trụ sở).</i>	1040
3.	Sản xuất khác chưa được phân vào đầu <i>Chi tiết: Sản xuất hương liệu, mỹ phẩm, chất tẩy rửa, than gáo dừa (không sản xuất tại trụ sở).</i>	3290
4.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074

*Đỗ Anh Tuấn*



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIẢ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

Stt	Tên ngành	Mã ngành
	<i>Chi tiết: Chế biến lương thực, thực phẩm (xay sát lúa mì, mì ăn liền, bánh kẹo, sữa) (không hoạt động tại trụ sở).</i>	
5.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia <i>Chi tiết: Sản xuất bia (không sản xuất tại trụ sở công ty).</i>	1103
6.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng <i>Chi tiết: Sản xuất nước giải khát (không sản xuất tại trụ sở công ty).</i>	1104
7.	Sản xuất bao bì bằng gỗ <i>Chi tiết: Sản xuất các loại bao bì (không sản xuất tại trụ sở).</i>	1623
8.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa <i>Chi tiết: Sản xuất các loại bao bì (không sản xuất tại trụ sở).</i>	1702
9.	Sản xuất sản phẩm từ plastic <i>Chi tiết: Sản xuất các loại bao bì (không sản xuất tại trụ sở).</i>	2220
10.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản <i>Chi tiết: Chế biến thức ăn chăn nuôi (gia súc, gia cầm, thủy sản) (không hoạt động tại trụ sở).</i>	1080
11.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. <i>Chi tiết:</i> <i>68102: Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở. Hoạt động kinh doanh mua/ bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở như văn phòng, cửa hàng, trung tâm thương mại, nhà xưởng sản xuất, khu triển lãm, nhà kho...;</i> <i>68102: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở. Cho thuê nhà, đất không phải để ở như văn phòng, cửa hàng, trung tâm thương mại, nhà xưởng sản xuất, khu triển lãm, nhà kho, trung tâm thương mại...</i>	6810
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ <i>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.</i>	4933
13.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa <i>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa.</i>	5022
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

Số	Mô tả ngành	Mã ngành
	Chi tiết: Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động của cảng biển, bến tàu, cầu tàu; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hoá ven biển và viễn dương; Hoạt động của cảng biển, bến tàu, cầu tàu; Hoạt động hoa tiêu, lái dẩu, đưa tàu cập bến; Hoạt động của tàu, xà lan, Lash, hoạt động cứu hộ đường biển	

Nguồn: Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP

**2. Cơ cấu cổ đông**

Vốn Điều lệ thực góp của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần tại thời điểm hiện tại là 1.218.000.000.000 đồng, tương đương 121.800.000 cổ phần.

**Bảng 3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần**

Số	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn KIDO	TP. HCM	62.118.000	51,00%
2	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)	Hà Nội	44.211.900	36,30%
<b>Tổng cộng</b>			<b>106.329.900</b>	<b>87,30%</b>

Nguồn: Danh sách cổ đông do VSD chốt ngày 20/05/2021

**Bảng 4. Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty tại thời điểm 20/05/2021**

Số	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước	1.771	121.740.190	99,95%
-	Cá nhân	1.762	12.565.190	10,32%
-	Tổ chức	09	109.175.000	89,63%
II	Cổ đông nước ngoài	10	59.810	0,049%
-	Cá nhân	09	29.810	0,024%
-	Tổ chức	01	30.000	0,025%
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.781</b>	<b>121.800.000</b>	<b>100,00%</b>

Nguồn: Danh sách cổ đông do VSD chốt ngày 20/05/2021





**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTPC**

**3. Cơ cấu tổ chức của Tổng công ty**

Hiện nay, Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần có 4 Công ty liên kết. Danh sách Công ty liên kết của Tổng công ty như sau:

**Bảng 5. Danh sách Công ty liên kết tại ngày 30/06/2021**

STT	Tên Công ty liên kết	Địa chỉ trụ sở chính	Vốn điều lệ thực góp (đồng)	Tên và kinh doanh chính	Tỷ lệ sở hữu của Vietnam (V%)
1	Công ty TNHH Dầu Thực vật Cái Lân ("Calofic")	Khu Công nghiệp Cái Lân, TP. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.	3.862.538.160.791	Sản xuất và kinh doanh dầu, mỡ động, thực vật	24,00
2	Công ty Cổ phần Dầu Thực vật Tường An ("TAC")	138-142 Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM	338.796.480.000	Sản xuất và kinh doanh dầu, mỡ động, thực vật	26,54
3	Công ty TNHH Mỹ phẩm LG Vina	Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 2, Xã Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai	194.222.940.000	Sản xuất và kinh doanh mỹ phẩm	40,00
4	Công ty TNHH Dầu ăn Kido Nhà Bè ("KDNB")	370 Gò Ô Mối, Khu phố 2, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP.HCM	97.702.126.518	Sản xuất và kinh doanh dầu, mỡ động, thực vật	49,00

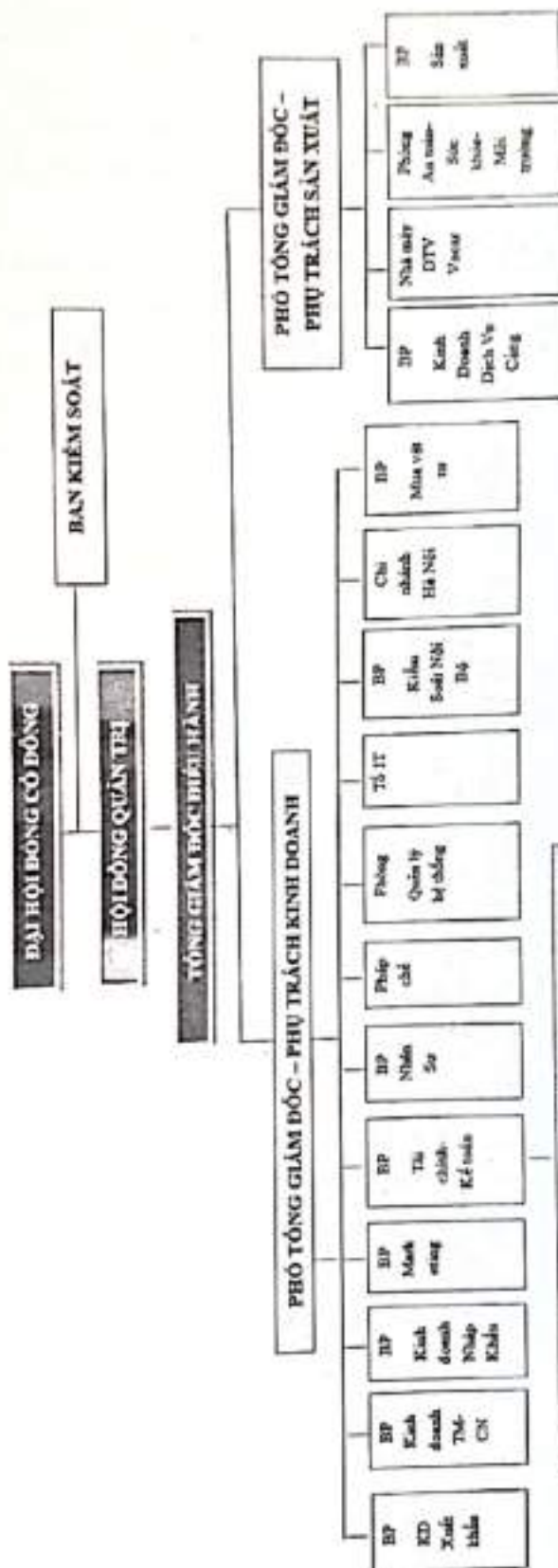
Nguồn Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTPC

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

**4. Cơ cấu quản lý của Tổng công ty**

*Sơ đồ 1 Cơ cấu quản lý của Tổng công ty*

Nguồn: Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - CTCP



VietinBank Securities



#### 4.1. Đại hội đồng cổ đông

Dại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Tổng công ty, được thực hiện tất cả các quyền hạn của mình mà không bị giới hạn hoặc ảnh hưởng bởi các quyền của Hội đồng quản trị.

#### 4.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Tổng công ty, được điều chỉnh bởi các chuẩn mực cao nhất về quản trị, điều hành doanh nghiệp và chịu trách nhiệm quản lý Tổng công ty vì các quyền lợi tốt nhất cho tất cả các cổ đông. Cơ cấu Hội đồng quản trị đương nhiệm:

Ông Trần Kim Thành	Chủ tịch
Ông Trần Lê Nguyễn	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu	Thành viên
Ông Nguyễn Hùng Cường	Thành viên
Bà Trần Thị Hồng Linh	Thành viên

#### 4.3. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát chịu trách nhiệm về việc giám sát tình hình hoạt động, quản lý và điều hành Tổng công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao phó. Cơ cấu Ban kiểm soát đương nhiệm:

Ông Phạm Văn Trường	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Ngọc Chi	Thành viên
Bà Nguyễn Lê Trà My	Thành viên

#### 4.4. Ban Tổng Giám đốc (Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc)

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm điều hành các hoạt động kinh doanh hàng ngày của Tổng công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao phó. Ban Tổng Giám đốc gồm:

Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu	Tổng Giám Đốc
Ông Bùi Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh
Ông Nguyễn Hùng Cường	Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất

#### 4.5. Kế toán trường

Kế toán trưởng do Tổng Giám đốc đề nghị Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Kế toán trưởng giúp Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán của Tổng công ty theo đúng quy định của Pháp luật về tài chính, kế toán.

Ông Hồ Minh Sơn

#### 4.6. Các Bộ phận chức năng

- Bộ phận Kinh doanh Xuất khẩu
- Bộ phận Kinh doanh Thương Mại Công nghiệp

## VietinBank Securities

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỐ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

- Bộ phận Kinh Doanh Nhập Khẩu
- Bộ phận Marketing
- Bộ phận Kinh doanh Dịch vụ Cảng
- Bộ phận Mua vật tư
- Bộ phận Sản xuất
- Nhà máy Dầu thực vật Votar
- Phòng an toàn – sức khỏe – môi trường
- Chi nhánh Hà Nội
- Bộ phận Tài chính Kế toán
- Bộ phận Nhân sự
- Bộ phận Kiểm soát nội bộ
- Pháp chế
- Phòng Quản lý hệ thống
- Tờ IT

**4.7. Chính sách với người lao động, cơ cấu lao động**

<b>Cơ cấu lao động tại 30/6/2021</b>	<b>Số người</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>
<b>Phân theo trình độ lao động</b>		
Đại học và trên đại học	65	61,9
Cao đẳng	4	3,8
Trung cấp	7	6,7
Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	29	27,6
Lao động chưa qua đào tạo	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>105</b>	<b>100</b>
<b>Trong đó:</b>		
Lao động gián tiếp	86	81,9
Lao động trực tiếp	19	18,1
Nam	74	70,5
Nữ	31	29,5



- Tổng công ty có thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách với người lao động, đóng bảo hiểm xã hội cho những người có hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên;
- Mức lương bình quân giai đoạn 2019-2020:
  - + Năm 2019: 18,875 triệu đồng/người/tháng.
  - + Năm 2020: 18,975 triệu đồng/người/tháng.

## **5. Hoạt động kinh doanh**

### **5.1. Sản phẩm, dịch vụ chính**

Vocarimex là doanh nghiệp lớn hoạt động đa ngành: Sản xuất kinh doanh dầu thực vật; Dịch vụ cảng biển, kho bãi, cho thuê văn phòng...

#### **❖ Sản xuất kinh doanh dầu thực vật**

Hiện nay, sản phẩm dầu thực vật của Công ty gồm 3 nhóm chính như sau:

- Dầu thực vật thô các loại từ nguyên liệu: cò, đậu nành, đậu phộng, hạt mè, cốm dừa.
- Dầu thực vật bán thành phẩm, bán tinh luyện các loại.
- Dầu thực vật thành phẩm, tinh luyện các loại.

Các sản phẩm của Vocarimex sản xuất rất phong phú về chủng loại và mẫu mã:

- Dầu chiên xào: bao gồm Dầu Cooking oil, Dầu Olein tinh luyện. Đây là loại dầu thông dụng nhất trên thị trường hiện nay, chuyên dùng làm bánh, chiên xào... sử dụng trong chế biến thực phẩm và các bữa ăn.
- Dầu Salad oil: bao gồm các loại: Dầu nành Soby, Dầu mè Voca, là các loại dầu có giá trị cao dùng để chiên xào, làm bánh, ăn chay, trộn salad.
- Dầu đặc (Shortening, Palm Stearin tinh luyện): là loại dầu thực vật đặc (sánh) được dùng chủ yếu trong công nghiệp chế biến thực phẩm như: sản xuất mì ăn liền, bánh kẹo, chế biến cà phê...

Với mong muốn mang đến người tiêu dùng những sản phẩm dầu thực vật đảm bảo chất lượng, Tổng công ty Vocarimex đã đầu tư các dây chuyền sản xuất với công nghệ tiên tiến hiện đại theo tiêu chuẩn của Châu Âu. Trong sản xuất, Vocarimex sử dụng cả hai phương pháp tinh luyện dầu thực vật tiên tiến, hiện đại của Châu Âu đó là phương pháp tinh luyện vật lý và tinh luyện hóa học giảm tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu, giảm hàm lượng axit béo, khử màu, khử mùi dầu thực vật, các loại dầu cò, dầu nành, dầu mè, lưu giữ tối đa hàm lượng vitamin A, E tự nhiên có trong dầu. Các sản phẩm dầu ăn luôn đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn về vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm.

Các sản phẩm dầu thực vật của Vocarimex được đóng trên các loại chai, bao bì với nhiều dung tích khác nhau, mẫu mã đẹp, chất lượng cao phù hợp với nhiều mục đích người tiêu dùng. Các sản phẩm dầu lỏng được đóng gói trong can 20 – 25 lít, thùng carton chứa túi PE, phuy 200 lít



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỎ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

hoặc giao hàng xá bằng xe bồn. Sản phẩm dầu đặc được đóng gói bằng thùng carton hoặc giao hàng xá bằng xe bồn.

Sản phẩm của Vocarimex được tiêu thụ khắp trên toàn quốc thông qua hệ thống các nhà phân phối/ đại lý, siêu thị, các khách hàng công nghiệp, khách hàng Horeca... với một chính sách hợp lý về giá cả đảm bảo phục vụ tốt nhất cho người tiêu dùng. Ngoài ra, Công ty còn xuất khẩu qua các nước: Nhật, Bắc Triều Tiên, Campuchia, Ghana.

**Bảng 6. Sản lượng và cơ cấu doanh thu theo sản phẩm dầu thực vật năm 2020, 6 tháng đầu năm 2021**

STT	Sản phẩm	Năm 2020			6 tháng đầu năm 2021		
		Sản lượng (Tấn)	Giá trị (tỷ đồng)	Khả năng thanh thu (%)	Sản lượng (Tấn)	Giá trị (tỷ đồng)	Khả năng thanh thu (%)
1	Dầu cọ	127.151	102.009.006.443	4%	28.419	55.357.954.871	8%
2	Dầu nành	17.680	356.605.937.141	14%	2.207	53.511.060.500	7%
3	Hạt/ Dầu mè/ Phụ phẩm mè	2.840	2.058.492.415.736	82%	1.915	611.674.843.835	85%
	<b>Tổng</b>	<b>147.671</b>	<b>2.517.107.359.320</b>	<b>100%</b>	<b>32.541</b>	<b>720.543.859.206</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP

**Bảng 7. Cơ cấu lợi nhuận gộp theo sản phẩm dầu thực vật năm 2020, 6 tháng đầu năm 2021**

STT	Sản phẩm	Năm 2020		6 tháng đầu năm 2021	
		Giá trị (tỷ đồng)	Khả năng thanh thu (%)	Giá trị (tỷ đồng)	Khả năng thanh thu (%)
1	Dầu cọ	3.342.016.973	3,6%	3.976.850.096	11,0%
2	Dầu nành	15.450.726.630	16,7%	6.736.812.462	18,6%
3	Hạt/Dầu mè/Phụ phẩm mè	73.958.647.211	79,7%	25.423.944.497	70,4%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>92.751.390.814</b>	<b>100%</b>	<b>36.137.607.055</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP



❖ **Dịch vụ cảng biển, kho bãi**

Để chủ động trong công tác xuất nhập khẩu hàng hóa, Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam đã đầu tư và đưa vào sử dụng, khai thác cảng Nhà Bè, một trong những cảng đa năng tại khu vực Phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Cảng dầu thực vật Nhà Bè Navioil là nơi có thể cung cấp mọi dịch vụ liên quan đến cảng biển: tiếp nhận tàu biển, xếp dỡ hàng hóa, vận chuyển hàng xuất nhập khẩu, giao nhận quốc tế. Với tổng diện tích mặt bằng hơn 7ha, cảng đa năng này có khả năng tiếp nhận từ 0,5 – 1 triệu tấn các loại hàng hóa từ hàng lỏng, hàng tổng hợp bao kiện, hàng đóng container. Cảng được trang bị 2 cầu tàu CS có khả năng tiếp nhận tàu 10000 DWT và 20000 DWT, hệ thống bốc dỡ hiện đại. Chất lượng dịch vụ cảng biển do Vocarimex cung cấp ngày càng đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Vocarimex không ngừng đầu tư và mở rộng về trang thiết bị, cơ sở hạ tầng, đội ngũ nhân viên để mang lại những lợi ích tốt nhất và hiệu quả nhất cho khách hàng đảm bảo các tiêu chí: Tiết kiệm, an toàn và nhanh chóng. Hệ thống kho bãi cảng Navioil được xây dựng theo tiêu chuẩn chất lượng cao, phù hợp với điều kiện bảo quản, xếp dỡ, vận chuyển nhiều hàng hóa. Vocarimex cung cấp đến khách hàng bãi container rộng lớn đáp ứng mọi nhu cầu về lưu kho, vận chuyển và phân phối hàng hóa thông qua hệ thống vận tải toàn quốc. Với hệ thống kho chứa gần 8.000 m<sup>3</sup> và bồn chứa chất lỏng 22.300 m<sup>3</sup> thiết kế hiện đại, đường ống được kết nối với nhau, hệ thống ống công nghệ đóng vai trò liên kết giúp vận chuyển các chất lỏng đến bồn chứa là nơi lưu trữ sản phẩm đầu cho hoạt động xuất nhập khẩu đảm bảo thuận tiện, an toàn, chất lượng.

❖ **Dịch vụ cho thuê văn phòng**

Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam- CTCP còn cung cấp dịch vụ cho thuê văn phòng tại địa chỉ số 8 Cát Linh, Hà Nội trong ngắn hạn nhằm tận dụng vị trí giao thông thuận tiện. Vị trí này cách sân bay Nội Bài 22km, cách trung tâm Hội nghị quốc gia 3km, gần nhiều nhà hàng, khách sạn...

**Bảng 8. Cơ cấu tổng doanh thu giai đoạn 2019 – 06 tháng đầu năm 2021**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Doanh thu và chi phí	Năm 2019		Năm 2020		6 tháng đầu năm 2021	
	Giá trị	(%)	Giá trị	(%)	Giá trị	(%)
Doanh thu bán hàng hóa	2.041.139	80,09%	2.224.398	85,63%	602.256	81,08%
Doanh thu bán thành phẩm	495.114	19,43%	369.241	14,21%	131.489	17,70%

*Handwritten signature*

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỐ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021	
	Giá trị (tỷ đồng)	Chênh lệch (%)	Giá trị (tỷ đồng)	Chênh lệch (%)	Giá trị (tỷ đồng)	Chênh lệch (%)
Doanh thu cung cấp dịch vụ (*)	11.556	0,45%	3.864	0,15%	8.664	1,17%
Doanh thu khác	778	0,03%	174	0,01%	417	0,06%
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.548.587</b>	<b>100%</b>	<b>2.597.678</b>	<b>100%</b>	<b>742.825</b>	<b>100%</b>

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC bán niên 2021 đã soát xét của Tổng công ty

(\*): Doanh thu cung cấp dịch vụ chủ yếu đến từ dịch vụ cảng biển, kho bãi và cho thuê văn phòng.

**5.2. Một số hợp đồng lớn đã ký kết và đang thực hiện tại thời điểm 30/06/2021**

**Bảng 9. Một số hợp đồng tiêu biểu đã ký kết và đang thực hiện**

STT	Số hợp đồng	Ngày ký kết	Sản phẩm	Giá trị (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện hợp đồng	Đối tác
1	40/BH-2020	11/11/2020	Dầu nành	2.600.000.000	Tháng 03+04/2021	CTCP Dầu thực vật Tân Bình
2	61/BH-2020	18/12/2020	Dầu cọ	2.170.000.000	01/2021	CTCP Dầu thực vật Tân Bình
3	01/HĐNVL-2021/VOC-KDNB(*)	02/01/2021	Dầu cọ	Theo từng đơn đặt hàng	Năm 2021	Công ty TNHH Dầu ăn Kido Nhà Bè

Nguồn: Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP

(\*) Đây là hợp đồng nguyên tắc, theo đó tùy theo nhu cầu, Công ty TNHH Dầu ăn Kido Nhà Bè và Vocarimex sẽ ký kết các phụ lục hợp đồng quy định cụ thể về giá trị hàng hóa đối với từng giao dịch.



### 5.3. Các thông tin khác

Do khai thác dây chuyền theo hướng tự sản xuất không có lợi bằng cho thuê dây chuyền, ngày 14/06/2021, Hội đồng quản trị Tổng công ty đã thông qua Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT thống nhất giao Tổng giám đốc triển khai việc tìm kiếm đối tác cho thuê Dây chuyền Tách phân đoạn dầu cọ 300T/ngày đảm bảo các nguyên tắc thị trường, công khai minh bạch có sự cạnh tranh về giá, đảm bảo phù hợp với chiến lược trung dài hạn của công ty, đạt được tối đa lợi ích của công ty và cổ đông.

Trong tình hình giãn cách xã hội của các tỉnh thành phía Nam thời gian qua, Tổng công ty vẫn chưa tìm kiếm được đối tác cho thuê dây chuyền theo chủ trương của Hội đồng quản trị. Hiện nay, Tổng công ty vẫn tiếp tục tìm kiếm đối tác cho thuê phù hợp.

### 6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

**Bảng 10. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ giai đoạn 2019 – 2020**

Đơn vị tính: triệu đồng

	Năm 2019	Năm 2020	% tăng năm 2020/2019
Tổng giá trị tài sản	1.934.140	2.013.247	4,09
Vốn chủ sở hữu	1.473.990	1.565.816	6,23
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.552.691	2.601.125	1,90
Doanh thu hoạt động tài chính	156.572	244.924	56,43
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	96.904	243.376	151,15
Lợi nhuận khác	(2.222)	256	111,54
Lợi nhuận trước thuế	94.683	243.632	157,31
Lợi nhuận sau thuế	94.683	243.632	157,31

Nguồn: BCTC riêng được kiểm toán năm 2019, 2020 của Tổng công ty

Năm 2020 doanh thu thuần trên BCTC riêng đạt 2.601 tỷ đồng, tăng nhẹ 2% so với năm trước đó, tuy nhiên lợi nhuận trước thuế đạt 243,6 tỷ đồng, tăng 157% so với lợi nhuận đạt được năm 2019. Có được kết quả này phần lớn do biên lợi nhuận gộp năm 2020 được cải thiện từ 1,75% năm 2019 lên 3,32% năm 2020 (do Tổng công ty linh hoạt trong chính sách giá bán) và Tổng công ty được nhận cổ tức với số tiền hơn 222 tỷ, tăng hơn 86 tỷ (tương đương tăng 63,4%) so với năm 2019.

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÀN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

**Bảng 11. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất giai đoạn 2019 – 06 tháng đầu năm 2021**

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Mô tả	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/giảm 2020/2019	6 tháng đầu năm 2021*
1	Tổng giá trị tài sản	2.624.398	2.627.445	0,12%	1.898.906
2	Vốn chủ sở hữu	2.133.683	2.179.826	2,16%	1.677.127
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.547.297	2.597.678	1,98%	742.825
<i>Trong đó:</i>					
	Doanh thu với các bên liên quan	1.816.822	1.797.998	-1,04%	435.040
4	Doanh thu hoạt động tài chính	157.044	246.459	56,94%	116.074
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	218.326	233.902	7,13%	119.529
6	Lợi nhuận khác	24.388	41	(99,83)%	76
7	Lợi nhuận trước thuế	242.713	233.943	(3,61)%	119.604
8	Lợi nhuận sau thuế	242.727	235.175	(3,11)%	117.211
9	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đồng/ cổ phần)	1.976	1.926	(2,53)%	962
10	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	60,22	62,15		-

Nguồn: BCTC hợp nhất được kiểm toán năm 2020 của Tổng công ty

(\*) Năm 2020, Công ty cổ phần Bao bì Dầu thực vật (VPK)- công ty con của Vocarimex đã hoàn tất thủ tục giải thể, VPK hoàn trả vốn góp cho Tổng công ty với số tiền là 38.822.419.740 đồng vào ngày 20/10/2020. Tại thời điểm 30/06/2021, Tổng công ty không có công ty con, do đó Tổng công ty không lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Doanh thu với các bên liên quan trong các năm gần đây luôn chiếm tỷ trọng lớn (tỷ trọng các năm 2019, 2020, 6 tháng đầu năm 2021 lần lượt là 71%, 69% và 59% doanh thu thuần), chủ yếu là các



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

giao dịch bán đầu nguyên liệu cho Công ty TNHH Dầu ăn Kido Nhà Bè (KDNB) và Công ty Cổ phần Dầu Thực Vật Tường An (TAC). Cụ thể, doanh thu đầu nguyên liệu đến từ KDNB và TAC các năm 2019, 2020 và 6 tháng 2021 như sau:

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Bên liên quan	Năm 2019	Năm 2020	6 tháng đầu năm 2021
TAC	1.405.640	1.045.398	3.951
KDNB	367.390	605.098	377.161
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.773.030</b>	<b>1.650.496</b>	<b>381.112</b>

Năm 2020, doanh thu thuần hợp nhất của Tổng công ty đạt 2.597,7 tỷ đồng, tăng nhẹ 2% so với năm 2019; Biên lợi nhuận gộp được cải thiện rõ rệt (tăng từ 1,76% năm 2019 lên 3,32% năm 2020); Doanh thu tài chính tăng 57% so với năm 2019 chủ yếu đến từ khoản cổ tức được chia; Các chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp đều được kiểm soát tốt hơn. Mặc dù vậy, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của Tổng công ty năm 2020 chỉ tăng 7,13% so với năm 2019 do năm 2019 Tổng công ty ghi nhận phần lãi trong công ty liên kết hơn 143 tỷ đồng (năm 2020 lỗ 4,7 tỷ đồng do CTCP Dầu thực vật Tường An chia cổ tức đặc biệt và trích các quỹ lớn dẫn đến phần lợi nhuận trong năm từ công ty liên kết thấp hơn phần cổ tức được chia) và khoản lợi nhuận khác hơn 24 tỷ đồng chủ yếu đến từ việc thanh lý tài sản cố định.

Năm 2019, 2020, Tổng công ty không phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp do có các khoản lỗ thuế được bù trừ với lợi nhuận chịu thuế. Tại ngày 31/12/2020, Vitarimex có khoản lỗ thuế lũy kế ước tính là 10.650.162.868 đồng (tại 31/12/2019 là 58.454.845.211 đồng) có thể sử dụng để bù trừ với lợi nhuận chịu thuế phát sinh trong tương lai. Tính đến ngày 30/6/2021, Công ty đã chuyển hết các khoản lỗ thuế. Chi tiết như sau:

(Đơn vị tính: nghìn đồng)

Năm phát sinh	Có thể chuyển lỗ đến năm	Lỗ tính thuế(*)	Đã chuyển lỗ tính đến ngày 31/12/2020	Không được chuyển lỗ	Lỗ chưa chuyển tại ngày 31/12/2020	Đã chuyển lỗ tính đến ngày 30/6/2021
2015(**)	2020	51.180.457	(42.627.500)	(8.552.957)	-	-
2019(**)	2024	10.650.163	-	-	10.650.163	(10.650.163)
<b>Tổng cộng</b>		<b>61.830.619</b>	<b>(42.627.500)</b>	<b>(8.552.957)</b>	<b>10.650.163</b>	<b>(10.650.163)</b>

Nguồn: Thuyết minh BCTC hợp nhất được kiểm toán năm 2020 và BCTC bán niên 2021 soát xét của Tổng công ty

(\*) Lỗ tính thuế theo biên bản quyết toán thuế đến năm 2018.

(\*\*) Lỗ tính thuế ước tính theo tờ khai thuế của Tổng công ty, chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán vào ngày lập báo cáo tài chính bán niên 2021 của Tổng công ty.

**7. Vị thế của Tổng công ty, triển vọng phát triển ngành và định hướng phát triển của Tổng công ty**

**7.1. Vị thế của Tổng công ty**

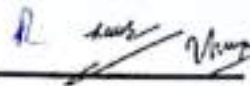
Vocarimex cùng với các công ty liên kết đã tạo ra thế mạnh trong phát triển ngành và là xu hướng khách quan trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và cạnh tranh ngày càng gay gắt trên thị trường. Trong các năm qua, toàn tổ hợp của Vocarimex phát triển mạnh, giữ vững vị trí đầu đàn và vai trò chủ đạo trong ngành; là những nhà sản xuất chủ yếu cung cấp dầu thực vật cho thị trường trong nước và xuất khẩu. Nếu xét quy mô doanh nghiệp của ngành thì Vocarimex và các công ty liên kết là các doanh nghiệp có quy mô lớn về số lao động, tài sản, thiết bị, công nghệ hiện đại.

Năng lực sản xuất của toàn tổ hợp chiếm trên 81% tổng công suất dầu tinh luyện của toàn ngành. Đa số các sản phẩm có thương hiệu và nổi tiếng đều thuộc các công ty liên kết của Vocarimex như: Dầu Neptune, Dầu Simply, Dầu Cái Lân (sản phẩm của Công ty TNHH Dầu thực vật Cái Lân); Dầu Marvela, Dầu Ông Táo (sản phẩm của Công ty Dầu ăn Golden Hope – Nhà Bè); Dầu Vạn Thọ, Dầu Cooking Tường An, Dầu nành, Dầu mè, Dầu VIO (sản phẩm của Công ty cổ phần Dầu thực vật Tường An); Dầu Cooking Voca, Dầu mè Voca, Dầu Voca Deli, Dầu Soby Gold Extra (sản phẩm của Công ty mẹ), ...

Sản phẩm dầu tinh luyện của Vocarimex và các đơn vị thành viên trong thời gian qua đã khẳng định được vị trí của mình ở thị trường trong nước cũng như ở thị trường xuất khẩu. Toàn tổ hợp đã tập trung đầu tư chiều sâu, đổi mới thiết bị công nghệ, nâng công suất tại các nhà máy hiện có và đầu tư xây dựng các nhà máy mới với dây chuyền thiết bị hiện đại, đồng bộ. Sản phẩm của toàn tổ hợp sản xuất phong phú về chủng loại, mẫu mã đa dạng, chất lượng tốt và có thương hiệu đối với người tiêu dùng, đáp ứng trên 85% thị phần dầu thực vật trong nước và đồng thời cũng có uy tín về chất lượng ở thị trường xuất khẩu.

**7.2. Triển vọng phát triển ngành**

Về sản lượng sản xuất, cả nước hiện có 35 doanh nghiệp cung cấp các sản phẩm dầu thực vật. Việt Nam cũng có kế hoạch phát triển các giống cây mới nhằm đáp ứng nhu cầu của ngành dầu thực vật trong nước. Theo đó sẽ mở rộng diện tích gieo trồng các loại cây như đậu tương, lạc, vừng, cùi dừa, hướng dương và cám gạo. Hiện Bộ Công Thương và Bộ NN&PTNT đang được giao phát triển kế hoạch chính sách tổng thể về sản xuất các loại cây hạt có dầu như đậu tương, lạc, vừng... Theo đó, người nông dân được khuyến khích sử dụng các giống mới, đặc biệt là các giống công nghệ sinh học, cho hoạt động sản xuất hàng loạt nhằm đáp ứng đủ nhu cầu trong nước.






**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÀN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

Về mức tiêu thụ, theo Tổng cục Thống kê dự báo mức tiêu thụ sẽ tiếp tục tăng mạnh, bao gồm cả dầu đậu tương, bởi nhu cầu tiếp tục tăng do thu nhập tăng, xu hướng đô thị hóa, và tăng trưởng của ngành chế biến thực phẩm.

Theo Tổ chức Y tế Thế giới, để đảm bảo sức khỏe, trung bình mỗi người cần cung cấp đủ 13,5kg dầu ăn/năm, trong khi đó tại Việt Nam con số này mới chỉ vào khoảng 8kg/người/năm. Trong điều kiện người tiêu dùng nội địa ngày càng quan tâm tới các vấn đề về sức khỏe như hiện nay thì việc sử dụng đúng và đủ lượng dầu ăn theo khuyến cáo của y tế là việc làm không thể thiếu. Điều này cũng mở ra cho thị trường dầu ăn nội địa tiềm năng phát triển rất lớn. Dầu ăn được xem như một nguyên liệu nấu ăn thiết yếu để sử dụng trong gia đình. Tốc độ tăng trưởng của thị trường ước đạt 9% trong năm 2020, cao hơn mức tăng 6% vào năm 2019 do người tiêu dùng nấu ăn ở nhà thường xuyên hơn trong thời kỳ đại dịch, làm tăng mức tiêu dùng nói chung.

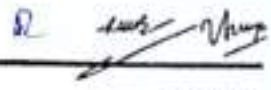
**7.3. Định hướng phát triển của Tổng công ty**

- Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - Công ty cổ phần đặt mục tiêu định hướng phát triển bền vững trở thành chuyên gia cung ứng dầu nguyên liệu hàng đầu tại Việt Nam, đội ngũ cán bộ nhân viên chuyên nghiệp đáp ứng kịp thời nhu cầu khách hàng, không ngừng phát triển mở rộng thị phần cũng như các hoạt động kinh doanh trên các lĩnh vực thế mạnh nhằm tối đa hóa lợi ích cho cổ đông, chăm sóc quyền lợi chính đáng cho người lao động cũng như quan tâm sâu sắc đến môi trường xã hội. Theo đó, sự phát triển của Công ty về mặt kinh tế luôn đi cùng với sự phát triển của cộng đồng, xã hội và tác động tích cực đến môi trường sinh thái xung quanh. Sự phát triển hài hòa giữa các mục tiêu chiến lược về kinh tế và môi trường, xã hội sẽ giúp Công ty đạt tăng trưởng và phát triển bền vững, đồng thời tạo dựng được mối quan hệ lâu dài với người lao động, đối tác bằng những hình ảnh tốt đẹp của một doanh nghiệp hoạt động vì lợi ích chung của ngành, cộng đồng và toàn xã hội.
- Để tăng cường năng lực cạnh tranh, Tổng công ty thực hiện các giải pháp đồng bộ:
  - + Chủ động nâng cao năng lực quản trị cho từng bộ phận, nhà máy, mở rộng thị trường. Kiểm soát chặt chẽ ngân sách hoạt động của từng bộ phận của Tổng công ty, thường xuyên rà soát đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch SXKD từng tháng, để công tác điều hành luôn trong thế chủ động, có biện pháp phòng ngừa và khắc phục kịp thời những rủi ro trong kinh doanh.
  - + Tái cơ cấu, thoái vốn tại công ty liên kết kinh doanh không hiệu quả.
  - + Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư dự án, sửa chữa; tăng năng lực quản lý và điều hành dự án, ưu tiên tập trung những dự án trọng điểm; tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát để đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình đạt yêu cầu, nhanh chóng nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng theo đúng kế hoạch, sớm thu hồi vốn đầu tư.



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BẢN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

- + Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình thực hiện định mức kỹ thuật; thực hiện chuẩn mực công tác kiểm tra chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm. Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới cao cấp để nâng cao lợi thế cạnh tranh và vị thế của sản phẩm Tổng công ty trên thị trường; tiếp tục bổ sung vi chất (Vitamin A, D) vào sản phẩm dầu ăn.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
  - + Tập trung nghiên cứu, thay đổi công nghệ, tiếp tục giữ vững và không ngừng phát triển, đẩy mạnh sản xuất cho ra những sản phẩm dầu ăn chất lượng cao đến với người tiêu dùng. Tất cả đều hướng đến mục tiêu "Vi sự phát triển bền vững của ngành Dầu thực vật và sức khỏe người tiêu dùng".
  - + Xây dựng tổ hợp Vocarimex trở thành một tập đoàn dầu ăn lớn nhất Việt Nam với các sản phẩm uy tín, đem lại lợi ích cho người tiêu dùng và góp phần phát triển đất nước, đồng thời tăng thu nhập cho người lao động, công nhân viên trong đơn vị.
- Mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Tổng công ty:
  - + Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, tiếp tục và phát huy truyền thống lá lành đùm lá rách của dân tộc Việt Nam.
  - + Tham gia các chương trình ủng hộ quỹ xóa đói giảm nghèo, thăm và tặng quà cho các bà con cô hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ các quỹ khuyến học nhằm động viên, hỗ trợ đối với các học sinh, sinh viên nghèo hiếu học.
  - + Thăm và tặng quà các gia đình khó khăn, các cụ già neo đơn trong các dịp lễ, tết để từ đó bà con có thể đón tết trong niềm vui ấm cúng, nghĩa tình...
  - + Hỗ trợ các đồng bào gặp thiên tai, lũ lụt...
  - + Xây dựng các cây cầu nông thôn ở vùng sâu, vùng xa.
  - + Vận động các cán bộ, công nhân, viên chức của Tổng công ty tham gia các hoạt động từ thiện: Xây nhà tình nghĩa, tình thương, phụng dưỡng các bà mẹ Việt Nam anh hùng. Đóng góp quỹ vì người nghèo, giúp đỡ chị em phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, tặng quà cho các em thiếu nhi nhân ngày 1/6, tết trung thu.
  - + Thực hiện tốt các quy định, đề án về bảo vệ môi trường, đánh giá tác động của môi trường cho các dự án mới, thực hiện giám sát chất lượng môi trường...
  - + Kiểm tra và xử lý nghiêm ngặt nguồn nước thải, khí thải...
  - + Phân loại, thu gom và lưu giữ trong khu vực riêng đối với các rác thải nguy hại, rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp sau đó chuyển giao cho đơn vị có uy tín trong dịch vụ xử lý rác thải thu gom, xử lý.
  - + Các hoạt động sản xuất phải đạt tiêu chuẩn ISO 9001 và tiêu chuẩn HACCP.
  - + Mang tới giá trị ngày càng cao và bền vững cho các nhà đầu tư, chia sẻ các giá trị tốt đẹp cho xã hội.





**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỎ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

**8. Đầu tư tài chính**

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán giữa niên độ, chi tiết các khoản đầu tư vào các công ty liên kết và đầu tư vào đơn vị khác như sau:

**8.1. Đầu tư vào các công ty liên kết**

**Bảng 12. Đầu tư vào công ty liên kết**

Đơn vị tính: Đồng

Số tài khoản đầu tư		Đơn vị kinh doanh chính	Vốn đầu tư	Độ phòng	Vốn đầu tư	Độ phòng	Ngày 31/12/2020	
1	Công ty TNHH Dầu Thực vật Cải Lân ("Calofic")	Sản xuất và kinh doanh dầu, mỡ động, thực vật	572.600.582.675	-	24,00	572.600.582.675	-	24,00
2	Công ty Cổ phần Dầu Thực vật Tường An ("TAC")	Sản xuất và kinh doanh dầu, mỡ động, thực vật	247.049.222.600	-	26,54	247.049.222.600	-	26,54
3	Công ty TNHH Mỹ phẩm LG Vina	Sản xuất và kinh doanh mỹ phẩm	84.521.827.562	-	40,00	84.521.827.562	-	40,00
4	Công ty TNHH Dầu ăn Kido Nhà Bè ("KDNB")	Sản xuất và kinh doanh dầu, mỡ động, thực vật	47.192.438.524	(47.192.438.524) <sup>(*)</sup>	49,00	47.192.438.524	(47.192.438.524)	49,00
TỔNG CỘNG			951.364.071.361	(47.192.438.524)		951.364.071.361	(47.192.438.524)	

Nguồn: Thuyết minh BCTC bán niên 2021 đã soát xét của Tổng công ty

(\*) Khoản mục này được trích lập năm 2015, do công ty TNHH Dầu ăn Kido Nhà Bè lỗ âm vốn chủ sở hữu. Hiện, Công ty TNHH Dầu ăn Kido vẫn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản công nợ với Vocatimex.

VietinBank Securities

*R. Nhung*

Trang 32

8.2. Đầu tư vào đơn vị khác

Bảng 13. Đầu tư vào đơn vị khác

Số	Tên (tên viết tắt)	Chức vụ	Đơn vị	Mô tả việc đầu tư	Giá trị đầu tư (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của đơn vị
1	Công ty cổ phần Dầu Thực vật Tân Bình ("Nakycaco")	Số 0303587122 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 10/12/2004	Số 899 Trường Chinh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM	Sản xuất và kinh doanh dầu, mỡ động, thực vật	21.646.946.823	17,84
TỔNG CỘNG					21.646.946.823	

Nguồn: Thuyết minh BCTC bán niên 2021 đã soát xét của Tổng công ty

9. Tình hình hoạt động tài chính

9.1. Trích khấu hao tài sản cố định

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và vô hình được trích theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Nhà cửa và vật kiến trúc	6 – 50 năm
Máy móc và thiết bị	5 – 12 năm
Thiết bị văn phòng	3 – 5 năm
Quyền sử dụng đất	25 năm
Phần mềm máy tính	2– 8 năm

Nguồn: Thuyết minh BCTC bán niên 2021 đã soát xét của Tổng công ty

9.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Việc thanh toán các khoản nợ được Công ty thực hiện đúng hạn và đầy đủ, theo đó không có nợ quá hạn.

9.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Tổng công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn thuế và các khoản phải nộp khác theo quy định của Nhà nước.



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP ĐẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

**Bảng 14. Số dư Thuế phải nộp Ngân sách nhà nước**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	BCTC Hợp nhất		BCTC Riêng		Tại ngày
	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
Thuế thu nhập doanh nghiệp(*)	(15.599)	(15.313)	(15.313)	(15.313)	(12.919)
Thuế giá trị gia tăng	(14.600)	(31.523)	(39.865)	(31.523)	(31.304)
Trong đó:					
Thuế GTGT được khấu trừ	(39.865)	(31.523)	(39.865)	(31.523)	(31.304)
Thuế thu nhập cá nhân	712	457	463	457	174
Tiền thuế đất	623	1.572	623	1.572	2.005
<b>Tổng cộng</b>	<b>(28.865)</b>	<b>(44.806)</b>	<b>(54.092)</b>	<b>(44.806)</b>	<b>(42.045)</b>

Nguồn: BCTC hợp nhất và BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC bán niên 2021 soát xét của Tổng công ty

(\*): Số dư âm do đây là thuế nộp thừa.

**10. Trích lập các Quỹ theo luật định**

Tổng công ty trích lập và sử dụng các Quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là CTCP, theo Điều lệ của Tổng công ty. Mức trích cụ thể theo từng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của HĐQT.

**Bảng 15. Số dư các Quỹ của Tổng công ty**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Trích lập các Quỹ của Tổng công ty	BCTC Hợp nhất		BCTC Riêng		Tại ngày
	31/12/2019	31/12/2020	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.495	9.373	6.455	9.373	13.912
Quỹ đầu tư phát triển	21.627	21.627	21.542	21.542	21.542
<b>Tổng cộng</b>	<b>28.122</b>	<b>31.000</b>	<b>27.997</b>	<b>30.915</b>	<b>35.454</b>

Nguồn: BCTC hợp nhất và BCTC riêng đã được kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC bán niên 2021 đã soát xét của Tổng công ty

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỐ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

**11. Tình hình công nợ của Tổng công ty**

**11.1. Các khoản phải thu**

*Bảng 16. Chi tiết các khoản phải thu của Tổng công ty*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Chi tiết	BCTC Hợp nhất		BCTC Riêng		Tại ngày
		31/12/2019	31/12/2020	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
<b>1.</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>368.319</b>	<b>311.479</b>	<b>305.834</b>	<b>311.479</b>	<b>282.401</b>
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	334.758	290.139	272.359	290.139	173.491
	Trong đó:					
	Phải thu các bên liên quan	209.120	259.799	189.193	259.799	138.541(*)
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.683	617	1.683	617	186
3	Phải thu ngắn hạn khác	31.284	20.028	31.198	20.028	107.904(**)
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn	-	-	-	-	-
5	Tài sản thiếu chờ xử lý	593	695	593	695	820
<b>II.</b>	<b>Phải thu dài hạn</b>	<b>1.510</b>	<b>1.430</b>	<b>1.510</b>	<b>1.430</b>	<b>1.430</b>
1	Phải thu dài hạn khác	1.510	1.430	1.510	1.430	1.430
	<b>Tổng cộng</b>	<b>369.829</b>	<b>312.909</b>	<b>307.344</b>	<b>312.909</b>	<b>283.831</b>

*Nguồn: BCTC riêng và BCTC hợp nhất được kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC bán niên 2021 đã soát xét của Tổng công ty*

(\*) Số dư khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng tại thời điểm 30/06/2021 chủ yếu là khoản phải thu với các bên liên quan, trong đó chiếm tỷ trọng lớn nhất là khoản phải thu với KDNB (hơn 132 tỷ).

(\*\*) Phần lớn đến từ cổ tức được chia từ công ty liên kết là Công ty TNHH Dầu Thực vật Cái Lân ("Calofic") với giá trị là 106,8 tỷ đồng.

*[Chữ ký]*



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÀN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

**11.2. Các khoản phải trả**

*Bảng 17. Các khoản nợ phải trả của Tổng công ty*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Mô tả chi tiết	BCTC Hợp nhất		BCTC Riêng		Tại ngày
		31/12/2019	31/12/2020	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
<b>I.</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>479.437</b>	<b>438.544</b>	<b>450.066</b>	<b>438.356</b>	<b>212.586</b>
1	Phải trả người bán ngắn hạn	19.295	123.943 <sup>(*)</sup>	19.038	123.943	57.896
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	6.766	11.109	6.766	11.109	7.149
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	26.599	2.029	1.086	2.029	2.179
4	Phải trả người lao động	3.729	3.459	3.729	3.459	3.980
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	9.206	3.276	5.866	3.276	3.298
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	69	188	-	-	-
7	Phải trả ngắn hạn khác <sup>(**)</sup>	16.392	17.559	16.241	17.559	14.277
8	Vay ngắn hạn <sup>(***)</sup>	390.885	267.608	390.885	267.608	109.896
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.495	9.373	6.455	9.373	13.912
		<b>11.279</b>	<b>9.076</b>	<b>10.084</b>	<b>9.076</b>	<b>9.194</b>
<b>II.</b>	<b>Nợ dài hạn</b>					
1	Phải trả dài hạn khác	199	199	199	199	354
2	Vay và nợ dài hạn <sup>(****)</sup>	9.884	8.877	9.884	8.877	8.840
3	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	1.195	-	-	-	-
		<b>490.716</b>	<b>447.620</b>	<b>460.150</b>	<b>447.432</b>	<b>221.780</b>
	<b>Tổng cộng</b>					

*Nguồn: BCTC riêng và BCTC hợp nhất được kiểm toán năm 2019, 2020 và BCTC giữa niên độ 2021 đã soát xét tại thời điểm 30/06/2021 của Tổng công ty*

*Đ. Anh Vũ*

Trang 36

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIẢ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

(\*) Tại 31/12/2020, Tổng công ty có khoản phải trả cho Apical Vietnam Oil and Fats Pte Ltd hơn 107 tỷ đồng, tăng gần 92 tỷ so với thời điểm 31/12/2019, điều này dẫn đến khoản mục phải trả người bán ngắn hạn cuối năm 2020 tăng cao so với cuối năm 2019.

(\*\*) Khoản phải trả khác chủ yếu đến từ khoản phải trả cổ phần hóa hơn 12,7 tỷ đồng đến từ chi phí dự toán cổ phần hóa, lao động dôi dư, ...

(\*\*\*) Các khoản vay ngắn hạn từ ngân hàng:

Tổng công ty dùng các khoản vay tín chấp ngắn hạn từ ngân hàng thương mại nhằm mục đích bổ sung nhu cầu vốn lưu động. Chi tiết như sau:

Ngân hàng	Tại ngày 30/06/2021 (đồng)	Ngày ký kết	Mức cho vay
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam- chi nhánh TP HCM	85.912.213.913	Từ ngày 27/07/2021 đến ngày 26/09/2021	Từ 4,1 đến 4,5
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam- chi nhánh TP HCM	23.474.250.800	Ngày 22/09/2021	3,3
<b>Tổng cộng</b>	<b>109.386.464.713</b>		

Nguồn: Thuyết minh BCTC bán niên 2021 đã soát xét tại của Tổng công ty

(\*\*\*\*) Vay và nợ dài hạn:

Tổng công ty có khoản nợ tín chấp không lãi suất với Công ty cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2 liên quan đến khoản thuê đất để xây dựng nhà máy tại Khu Công nghiệp Nhơn Trạch II, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai theo Hợp đồng thuê đất số 115/1988/HĐTD ngày 12/05/1988. Ngày đến hạn của khoản nợ là 12/5/2028. Tổng công ty dùng khu đất này để góp vốn thành lập Công ty TNHH Mỹ phẩm LG Vina. Chi tiết như sau:

Bên cho vay	Tại ngày 30/06/2021 (đồng)
CTCP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	9.349.444.673
Trong đó	
Nợ dài hạn đến hạn trả	509.194.311
Nợ dài hạn	8.840.250.362

Nguồn: Thuyết minh BCTC bán niên 2021 đã soát xét của Tổng công ty



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP ĐẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

**12. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

*Bảng 18. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Tổng công ty*

Chỉ tiêu	Đơn vị	BCTC Hợp nhất		BCTC Riêng	
		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2019	Năm 2020
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,94	2,19	1,84	2,19
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,62	1,87	1,49	1,87
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,19	0,17	0,24	0,22
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,23	0,21	0,31	0,29
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	18,94	16,94	19,05	16,96
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,90	0,99	1,21	1,32
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,63	9,05	3,71	9,37
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	11,62	10,90	6,30	16,03
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản bình quân	%	8,62	8,96	4,51	12,34
Hệ số lợi nhuận từ Hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	8,57	9,00	3,80	9,36
Lợi nhuận sau thuế/Vốn cổ phần	%	20,14	19,26	7,77	20,00
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	12	12	12	12

Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC hợp nhất và BCTC riêng được kiểm toán năm 2019, 2020 của Tổng công ty

VietinBank Securities

*[Signature]* Trang 38

> **Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính:**

- **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:** Các chỉ số về khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nhanh thể hiện qua BCTC Công ty mẹ lẫn BCTC hợp nhất tại thời điểm 31/12/2020 có xu hướng cải thiện hơn so với tại thời điểm 31/12/2019 và luôn được duy trì ở mức rất an toàn ( $> 1$ ). Trong đó, việc Tổng công ty giảm đáng kể nghĩa vụ nợ vay ngắn hạn tại thời điểm cuối năm 2020 làm cho các hệ số thanh toán càng được cải thiện đáng kể, cho thấy doanh nghiệp có khả năng cao trong việc sẵn sàng thanh toán các khoản nợ đến hạn.
- **Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:** Nguồn vốn tài trợ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty chủ yếu đến từ nguồn vốn tự có. Công ty luôn chủ động duy trì hệ số nợ ở mức thấp, hạn chế việc sử dụng đòn bẩy tài chính quá cao. Cụ thể, chỉ số Nợ/Tổng tài sản trên BCTC Công ty mẹ và BCTC hợp nhất tại thời điểm 31/12/2020 là khá thấp, lần lượt là 0,17 và 0,22, giảm nhẹ so với thời điểm cùng kỳ năm 2019 do các khoản nợ vay ngắn hạn đã được thanh toán một phần.
- **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:** Các chỉ tiêu về vòng quay hàng tồn kho của Công ty mẹ trên BCTC Riêng lẻ và của Tổng công ty trên BCTC hợp nhất trong năm 2020 tuy có sự giảm nhẹ so với năm 2019 nhưng vẫn được duy trì ở mức khá tốt, cho thấy doanh nghiệp bán hàng nhanh và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều, qua đó thể hiện khả năng hoạt động của Tổng công ty đang ở mức khá ổn.
- **Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:** Chỉ tiêu "Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân" (ROE) của Công ty mẹ năm 2020 tăng mạnh so với năm 2019, tăng từ 6,3% lên 16,03%, do lợi nhuận sau thuế tăng mạnh (tăng 157,31% so với năm 2019). Trong khi đó, trên BCTC Hợp nhất chỉ số ROE năm 2020 tuy có sự giảm nhẹ so với năm 2019, nhưng vẫn duy trì ở mức ổn định xấp xỉ 11%.

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

**Bảng 19. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2021**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020		Năm 2021
	Bảng cân đối kế toán	Kế hoạch	% tăng/giảm so với năm 2020
Doanh thu thuần	2.597.678.010.075	1.280.000.000.000	(50,73)



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

	Năm 2020	Năm 2021	
	Đến 09/01/21	Đến 09/20	So sánh năm 2020 với năm 2021
Lợi nhuận trước thuế	233.942.681.591	57.000.000.000	(75,64)
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	9,01%	4,45%	
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Vốn cổ phần	19,21%	4,68%	
Tỷ lệ chia cổ tức	12%	12%	

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

(\*) Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến mọi lĩnh vực của nền kinh tế, Vocarimex đặt kế hoạch 2021 thận trọng với Doanh thu thuần 1.280 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 57 tỷ đồng. Ngoài ảnh hưởng của dịch Covid-19, do Vocarimex không còn lập báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ tài chính 2021 (CTCP Bao bì Dầu thực vật- công ty con của Tổng công ty hoàn tất giải thể trong năm 2020), các khoản lãi (lỗ) từ công ty liên kết không còn được hợp nhất vào kết quả hoạt động kinh doanh là nguyên nhân khiến kế hoạch doanh thu giảm 50,73% nhưng lợi nhuận lại giảm tới 75,64% so với kết quả thực hiện năm 2020.

Hiện nay, Tổng công ty chưa có kế hoạch kinh doanh cho năm 2022.

**Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021:**

Theo Báo cáo tài chính giữa niên độ 2021 đã soát xét, doanh thu thuần ghi nhận 742,8 tỷ đồng, đạt 58% kế hoạch năm. Sau một thời gian thực hiện giãn cách để phòng, chống dịch Covid 19, các tỉnh thành phía Nam bắt đầu mở cửa từ ngày 01/10/2021, các đơn hàng sẽ tăng trở lại để đáp ứng tiêu thụ của người dân vào thời điểm cuối năm; cộng với nền tảng đã đạt được trong hai quý đầu năm, dự kiến Tổng công ty vẫn hoàn thành kế hoạch doanh thu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ngoài ra, lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm đạt 119,6 tỷ đồng, hơn gấp đôi chỉ tiêu lợi nhuận cả năm theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

14. Danh mục đất đai, nhà cửa Tổng công ty đang quản lý và sử dụng

Bảng 20. Danh mục đất đai của Tổng công ty

Số tài sản		Vị trí		Ngày ký hợp đồng thực hoặc Phụ lục hợp đồng		Mục đích sử dụng (theo quy định)		Thời hạn đất		Pháp nhân ký hợp đồng đất với cơ quan nhà nước	
1	Chi nhánh 2	8 Cát Linh, Q. Đống Đa, Hà Nội		334,9 m <sup>2</sup>	29/9/2016	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Văn phòng chi nhánh HN	Thuê của Sở Tài nguyên & môi trường Hà Nội, trả tiền thuê đất hàng năm	50 năm kể từ năm 1993	Tổng công ty Công nghiệp dầu thực vật Việt Nam - CTPP	
2	Cảng DTV Nhà Bè	Phường Phú Thuận, Quận 7, TPHCM		3.332,7m <sup>2</sup>	18/4/2005	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh	Đường nội bộ cảng	Thuê của UBND TP HCM, trả tiền thuê đất hàng năm	42 năm kể từ 2004	Công ty thực vật - Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam	



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

STT	Hạng mục	Vị trí	Diện tích (tổng cộng)	Ngày ký hợp đồng thuê hoặc Phụ lục tự nguyện		Mục đích tập trung đầu tư	Thuế của Sở Địa chính nhà đất TP HCM, trả tiền thuế đất hàng năm		Thời hạn kể từ năm 2000	Công ty thực vật - Hương liệu Mỹ phẩm Việt Nam
3	Nhà máy dầu Voca	368 KP2, Gò Ô Môi, Q7, TPHCM	124.044m <sup>2</sup> trong đó: 118.425m <sup>2</sup> đất và 5.619m <sup>2</sup> mặt nước	23/6/2000		Cải tạo nâng cấp và mở rộng cảng DTV Nhà Bè	Cảng dầu thực vật Nhà Bè	46 năm kể từ năm 2000		
4	Phòng trưng bày sản phẩm	Nguyễn Văn Cừ, Q8, TPHCM	519,6 m <sup>2</sup>	5/10/2012		Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Cửa hàng, Phòng trưng bày sản phẩm	50 năm kể từ 2012		Tổng công ty Công nghiệp dầu thực vật Việt Nam - Công ty TNHH MTV

*Nguồn: Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - Công ty Cổ phần*

Tính tới thời điểm 30/06/2021, Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - CTCP đã hoàn tất các nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất với Nhà nước.

Bảng 21. Các hạng mục thuê hoạt động khác

STT	Địa điểm thuê (tên địa điểm)	Vị trí	Diện tích thuê (m <sup>2</sup> )	Ngày ký hợp đồng thuê hoặc Phụ lục hợp đồng		Văn phòng làm việc	Văn phòng chi nhánh TP HCM	Thuê nhà của Công ty TNHH MTV quản lý KD nhà TPHCM	Thời gian thuê
1	Trụ sở chính	58 Nguyễn Bình Khiêm, Q1, TPHCM	1.939,16 m <sup>2</sup>	05/01/2021		Văn phòng làm việc	Văn phòng chi nhánh TP HCM	Thuê nhà của Công ty TNHH MTV quản lý KD nhà TPHCM	02 năm
2	Chi nhánh 1	138 - 142 Hai Bà Trưng, Q1, TPHCM	509,47 m <sup>2</sup>	01/9/2017		Văn phòng làm việc		Thuê nhà của Tập đoàn KIDO	06 năm kể từ 2017
3	Khu đất Nhơn Trạch góp vốn	KCN Nhơn Trạch II, Đồng Nai	29.668 m <sup>2</sup>	1998		Góp vốn vào Công ty TNHH Mỹ Phẩm LG-Vina	Góp vốn vào Liên danh LG Vina	Thuê của CTCP Phát triển đô thị Công nghiệp số 2, Đồng Nai	30 năm kể từ năm 1998

Nguồn: Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - Công ty Cổ phần



15. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện của Tổng công ty: Không có
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Tổng công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn: Không có

**VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**

- |  |   |  |
|--|---|--|
| 1. Tên cổ phần chào bán                        | : | Cổ phần Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – CTCP  |
| 2. Loại cổ phần chào bán                       | : | Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng   |
| 3. Mệnh giá                                    | : | 10.000 đồng/cổ phần  |
| 4. Tổng số lượng cổ phần dự kiến chuyển nhượng | : | 44.211.900 cổ phần (chiếm tỷ lệ 36,30% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ) |
| 5. Giá khởi điểm                               | : | 1.255.617.960.000 đồng/ lô cổ phần   |
| 6. Phương pháp/Cơ sở tính giá khởi điểm        |   |  |

(i) Căn cứ Điểm d Khoản 15 Điều 2 Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP:

*“Việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn: Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ lựa chọn ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về giá và thẩm định giá.*

*Tổ chức có chức năng thẩm định giá được lựa chọn các phương pháp định giá thích hợp theo quy định của pháp luật giá và thẩm định giá để xác định giá khởi điểm; chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm định giá. Khi xác định giá khởi điểm phải xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đầu tư ra ngoài bao gồm giá trị được tạo bởi quyền sử dụng đất giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, quyền sử dụng đất thuê (thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, thuê trả tiền hàng năm) theo quy định của pháp luật. Việc xác định giá trị thương hiệu (trong đó bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử) vào giá khởi điểm để chuyển nhượng vốn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.*

*Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định này phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, bán đầu giá) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận)*

...

*Trường hợp chuyển nhượng vốn tại các công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán, việc xác định giá khởi điểm đảm bảo theo các quy định trên và quy định sau:*

- *Mức giá khởi điểm của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ quyết định công bố tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn không được thấp hơn các mức giá: (i) giá xác định của tổ chức có chức năng thẩm định giá; (ii) giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của mã chứng khoán đã giao dịch của công ty cổ phần niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán; (iii) giá tham chiếu của mã chứng khoán của công ty cổ phần đang giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày”.*

(ii) Căn cứ vào Chứng thư thẩm định giá số 382B-21/CT-DG/VAE ngày 20/08/2021 do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam phát hành, giá trị thực tế phần vốn của SCIC trong Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần tại thời điểm ngày 31/12/2020 theo phương pháp tài sản là 857.971.121.472 đồng, tương đương 19.406 đồng/cổ phần.

(iii) Căn cứ Giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của cổ phiếu Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần (mã chứng khoán: VOC) trên sàn giao dịch UPCOM là: 26.977 đồng/cổ phần.

(iv) Căn cứ Giá tham chiếu của cổ phiếu VOC trên sàn giao dịch UPCOM trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày là: 28.400 đồng/cổ phần

Tổng Giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đã ban hành Quyết định số 244/QĐ-ĐTKDV ngày 01/9/2021 phê duyệt phương án bán cổ phần của SCIC



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN**  
**TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

---

tại Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam- Công ty cổ phần, trong đó giá khởi điểm bán cổ phần là 28.400 đồng/cổ phần, tương đương 1.255.617.960.000 đồng/lô cổ phần.

7. Phương thức chuyển nhượng vốn: Bán đầu giá công khai theo lô cổ phần
8. Tổ chức thực hiện bán đầu giá:  
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
9. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn:  
Dự kiến Quý IV năm 2021.
10. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:  
Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá theo lô cổ phần của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam- Công ty cổ phần do SCIC sở hữu do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.
11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:  
Điều lệ Tổng công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài.  
Ngoài ra, theo Điều 139 Nghị định 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty đại chúng được xác định như sau:  
*"a) Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà điều ước quốc tế có Việt Nam là thành viên quy định về sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo điều ước quốc tế;*  
*b) Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật liên quan có quy định về sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó;*  
*c) Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh thuộc danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài thì thực hiện theo quy định về sở hữu nước ngoài tại danh mục. Trường hợp ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện tại danh mục không quy định cụ thể điều kiện tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty là 50% vốn điều lệ;*  
*d) Công ty đại chúng không thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này, tỷ lệ sở hữu nước ngoài là không hạn chế;*  
*d) Trường hợp công ty đại chúng hoạt động đa ngành, nghề, có quy định khác nhau về*

tỷ lệ sở hữu nước ngoài, tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá mức thấp nhất trong các ngành, nghề có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

e) Trường hợp công ty đại chúng quyết định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa thấp hơn tỷ lệ quy định tại các điểm a, b, c, d, d khoản 1 Điều này thì tỷ lệ cụ thể phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quy định tại Điều lệ công ty”.

Theo đó, một trong những ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty là vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; chi tiết: kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa. Đây là ngành nghề kinh doanh thuộc danh mục ngành nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài (theo phụ lục I- Danh mục ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ).

Theo quy định tại Điểm e Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 163/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ logistics, trường hợp kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hóa thuộc dịch vụ vận tải đường thủy nội địa, dịch vụ vận tải hàng hóa thuộc dịch vụ vận tải đường sắt, nhà đầu tư nước ngoài được thành lập doanh nghiệp hoặc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp trong doanh nghiệp, trong đó tỷ lệ vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài không quá 49%.

Tại ngày 11/10/2021, nhà đầu tư nước ngoài được phép mua/nhận chuyển nhượng 59.648.640 cổ phần Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - Công ty cổ phần (mã cổ phiếu: VOC), tương đương 48,97% vốn điều lệ.

**12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:**

Toàn bộ số cổ phần của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - Công ty cổ phần do Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước sở hữu được tự do chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật hiện hành.

**13. Các loại thuế có liên quan**

Tổng công ty hoạt động có nghĩa vụ đóng thuế Thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành.

Các loại thuế khác được Tổng công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật.

**14. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn**



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BÁN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

- Hồ sơ đầu giá, phương tiện, địa điểm công bố thông tin được quy định tại Quy chế đầu giá theo lô cổ phần của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam- Công ty cổ phần do SCIC sở hữu do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.
- Tổ chức, cá nhân là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ và tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phiếu mà trở thành cổ đông lớn phải thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Nhà đầu tư có trách nhiệm tìm hiểu và thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Luật Cạnh tranh do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 12/06/2018 và Nghị định số 35/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 24/03/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Cạnh tranh và các văn bản có liên quan để hoàn tất các nghĩa vụ phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- Nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định về góp vốn, mua cổ phần tại các doanh nghiệp Việt Nam, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 và các văn bản pháp luật liên quan về hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

**VIII. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư theo chủ trương chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại các doanh nghiệp không cần nắm giữ cổ phần.

Việc chào bán phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam - Công ty cổ phần chỉ làm thay đổi cơ cấu cổ đông, không làm thay đổi vốn điều lệ đã đăng ký của Tổng công ty.

**IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**

**1. TỔ CHỨC CHÀO BÁN**

Tên gọi đầy đủ	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước		
Địa chỉ	Tầng 23, Tòa nhà Chamvit, số 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội		
Điện thoại	(024) 3824 0703	Fax: (024) 6278 0136	
Website	<a href="http://www.scic.vn">www.scic.vn</a>		

**2. TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG**

Tên gọi đầy đủ	Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần
----------------	--

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN BẢN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP DẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CTCP**

---

Địa chỉ 58 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại (028) 3829 4513 Fax: (028) 3829 0586  
Website [www.vocarimex.com.vn](http://www.vocarimex.com.vn)

**3. TỔ CHỨC TƯ VẤN**

Tên gọi đầy đủ Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam  
Địa chỉ Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.  
Điện thoại (024) 3974 1771 Fax: (024) 3974 1760  
Website [www.cts.vn](http://www.cts.vn)

**4. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN VÀ SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Tên gọi đầy đủ Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.  
Địa chỉ Số 2, Đường Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.  
Điện thoại (028) 3824 5252 Fax: (028) 3824 5250  
Website [ev.com](http://ev.com)

**5. TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ**

Tên gọi đầy đủ Công ty TNHH Kiểm toán và Định Giá Việt Nam  
Địa chỉ Tầng 11 tòa nhà Sông Đà, số 165 Đường Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
Điện thoại (024) 62 670 491/492/493 Fax: (024) 62 670 494  
Website <https://vae.com.vn/>

**6. TỔ CHỨC BÁN THỰC HIỆN BẢN ĐẦU GIÁ**

Tên gọi đầy đủ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
Địa chỉ Số 02 Phan Chu Trinh, Phường Trảng Tiễn, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội  
Điện thoại (024) 3941 2626 – 3936 0750 Fax: (024) 3934 7818  
Website [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn)

**X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG**

Các thông tin liên quan đến Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần được lấy từ: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019 và 2020, Báo cáo tài chính giữa niên độ 2021 tại thời điểm 30/06/2021 đã soát xét và các thông tin khác có liên quan do Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần cung cấp.



## **XI. THAY LỜI KẾT**

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp. Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia bán đầu giả cổ phần cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp, Báo cáo thường niên ... cũng như bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp.

VietinBank Securities và nhân viên của VietinBank Securities (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán (ngoài đợt chào bán cổ phần của SCIC), thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần cho SCIC, chính Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam – Công ty cổ phần và các khách hàng khác của VietinBank Securities và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổ chức có vốn nhà nước được chuyển nhượng, Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.

Trân trọng cảm ơn.

TP. Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN/CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC *AL*



*[Signature]*  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

**Lê Song Lai**

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CỔ VỐN NHÀ NƯỚC ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG *luu*

TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP ĐẦU THỰC VẬT VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN



*[Signature]*  
Tổng Giám Đốc

*Nguyễn Thị Xuân Liễu*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM



*[Signature]*  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

**Phạm Ngọc Hiệp**

